



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 47/2023**  
Từ 27/11 - 01/12/2023

## TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

### CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

### BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ  
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI  
024.62821016

EMAIL  
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE  
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

## QUỐC HỘI: ĐỀ NGHỊ TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG TỪ 01/7/2024

Sáng ngày 29/11, tại phiên bế mạc kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV, các đại biểu đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về tiếp tục thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết Kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn.



Với 474 đại biểu tham gia biểu quyết tán thành (chiếm tỷ lệ 95,95 %), Quốc hội đã chính thức thông qua Nghị quyết về tiếp tục thực hiện một số Nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết Kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn.

Trình bày Báo cáo tại phiên họp, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Bùi Văn Cường cho biết, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã nhận ý kiến của 468 đại biểu Quốc hội, trong đó có 391 đại biểu đồng ý hoàn toàn với dự thảo Nghị quyết, 77 đại biểu cơ bản đồng ý và có ý kiến góp ý một số nội dung cụ thể.

Quốc hội đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các Bộ, cơ quan liên quan trong triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết Kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn. Việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội đã được các cơ quan triển khai nghiêm túc, có trách nhiệm, với nhiều giải pháp đồng bộ, tạo chuyển biến tích cực và đạt được kết quả cụ thể ở hầu hết các lĩnh vực, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm theo nghị quyết của Quốc hội.

Tuy nhiên, việc triển khai một số nghị quyết còn chậm, một số nội dung, chỉ tiêu trong các nghị quyết chưa hoàn thành, chưa đạt yêu cầu, chậm chuyển biến hoặc còn khó khăn, vướng mắc, cần phải được khắc phục, tháo gỡ, giải quyết dứt điểm trong thời gian tới.

Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ và toàn diện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết Kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn, khắc phục những tồn tại, hạn chế, trong từng lĩnh vực.

Trong đó, với lĩnh vực nội vụ, tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế đạt mục tiêu đến năm 2026 giảm 5% biên chế công chức và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021 trên cơ sở đẩy mạnh tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập. Sớm hoàn thành có chất lượng việc xây dựng vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của Bộ, ngành, địa phương. Xây dựng, ban hành đồng bộ các văn bản để triển khai có hiệu quả phương án cải cách chính sách tiền lương từ ngày 01/7/2024...

Theo Tổng Thư ký Quốc hội, về các nội dung đã được tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo Nghị quyết, đại biểu Quốc hội đề nghị bổ sung một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết, gồm: Việc đẩy nhanh thực hiện hóa đơn điện tử trong việc thu thuế, phí, lệ phí; đánh giá, tổng kết việc thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản; về thời hạn giải quyết dứt điểm việc chậm chi trả kinh phí khoán bảo vệ rừng; việc kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương; xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; nghiên cứu ứng dụng các giải pháp công nghệ để cập nhật thường xuyên các công ty nợ, chậm đóng bảo hiểm...

Về ý kiến đề nghị Chính phủ khẩn trương chỉ đạo thực hiện hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm cho người dân bị thu hồi đất thuộc dự án đường Hồ Chí Minh, đoạn tránh qua huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhận thấy, nội dung “Bổ trí nguồn vốn và thực hiện nhiệm vụ chi thanh toán chi phí giải phóng mặt bằng cho Dự án đường Hồ Chí Minh, đoạn tránh qua huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc cho người dân, tránh khiếu kiện kéo dài” đã bao gồm nội dung ý kiến của đại biểu Quốc hội nêu, do đó, giữ nguyên như trong dự thảo Nghị quyết.

Đối với ý kiến cho rằng không cần thiết quy định nội dung “Khẩn trương ban hành đầy đủ văn bản quy định chi tiết, triển khai thi hành Luật Nhà ở (sửa đổi), Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi)” trong lĩnh vực xây dựng, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Bùi Văn Cường cho biết: “Cần khẩn trương ban hành các văn bản quy định chi tiết là giải pháp quan trọng nhằm đưa các luật được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 6 sớm đi vào cuộc sống, hoàn thiện cơ sở pháp lý để đẩy mạnh thực hiện Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030; do đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giữ như dự thảo”.

Về ý kiến đề nghị khẩn trương xây dựng bộ sách giáo khoa dùng chung trong năm 2025, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Bùi Văn Cường cho biết, tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã đề nghị Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương tiếp tục tổ chức việc biên soạn một bộ sách giáo khoa theo Nghị quyết số 88/2014/QH13... Do đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không bổ sung nội dung trên trong dự thảo Nghị quyết...

Về ý kiến đề nghị bổ sung nội dung về việc hoàn thiện thể chế cho ngành Tòa án, Viện kiểm sát và cán bộ, công chức ngành Tòa án, Viện kiểm sát các cấp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho rằng, nội dung này đã được đề cập đầy đủ tại Nghị quyết số 755/NQ-UBTVQH15 ngày 27/3/2023 về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 21 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Theo báo cáo, Dự án Luật Tổ chức Tòa án nhân dân đã được Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6 và thông qua tại Kỳ họp thứ 7. Bên cạnh đó, theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15, trong năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao sẽ hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân. Do đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không bổ sung trong dự thảo Nghị quyết.

*Nguồn: vov.vn*

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÊ BÌNH, YÊU CẦU KIỂM ĐIỂM TRÁCH NHIỆM CHẬM GIẢI NGÂN ĐẦU TƯ CÔNG

Sáng ngày 27/11, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị trực tuyến của Thường trực Chính phủ với các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương về kiểm điểm, đánh giá tình hình, đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.

### **Giải ngân cao hơn 122,6 nghìn tỷ đồng so với cùng kỳ**

Các báo cáo, ý kiến tại hội nghị đánh giá, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã rất quyết liệt, khẩn trương chỉ đạo sát sao công tác giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm.

Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2023 của Chính phủ đã xác định đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Từ đầu năm đến nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 8 Nghị quyết, 1 Chỉ thị, 6 Công điện, văn bản để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm; yêu cầu các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương phải tập trung, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện giải ngân vốn đầu tư công.

Chính phủ đã tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc về giải ngân đầu tư công ngay từ tháng 02/2023; các cuộc họp Thường trực Chính phủ, Phiên họp Chính phủ thường kỳ đều có nội dung về đầu tư công.

Đồng thời, duy trì hoạt động của 5 Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công của Chính phủ; lập 26 đoàn công tác do Thành viên Chính phủ làm trưởng đoàn làm việc với các địa phương để kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn.

Các Tổ công tác đã làm việc với các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương có tỷ lệ giải ngân thấp trên tinh thần tháo gỡ những "nút thắt", "điểm nghẽn", đề xuất các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các địa phương về giải ngân vốn đầu tư công.

Về kết quả đạt được, giải ngân đến hết tháng 10/2023 đạt gần 389,7 nghìn tỷ (55,02% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao), tăng 3,68% và tăng trên 99 nghìn tỷ về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2022.

Ước giải ngân đến hết tháng 11/2023 đạt gần 461 nghìn tỷ (65,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao), cao hơn 6,77% và cao hơn 122,6 nghìn tỷ về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, có những Bộ, ngành, địa phương đạt kết quả giải ngân vốn đầu tư công tốt như Ngân hàng Phát triển Việt Nam (100%), Hội Nhà báo Việt Nam (100%), Hội Luật gia Việt Nam (92,76%), Văn phòng Quốc hội (83,61%), Hội Nhà văn Việt Nam (81,6%), Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh (74,74%), Bình Dương (113,4%), Long An (112,7%), Bà Rịa Vũng Tàu (106,84%), Tiền Giang (101,42%), Đồng Tháp (100,82%), Hải Phòng (99,83%).

Theo vùng, các địa phương thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long và vùng Đồng bằng sông Hồng có tỷ lệ giải ngân bình quân cao (lần lượt là 82,25% và 73,87%).

Tại Hội nghị, lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương đã báo cáo về thực trạng tình hình giải ngân vốn đầu tư công tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, đặc biệt là tập trung phân tích nguyên nhân khiến giải ngân thấp ở một số đơn vị.

### **Cần nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ nguyên nhân**

Phát biểu Kết luận, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nêu rõ, bên cạnh những kết quả đã đạt được, có 21/52 Bộ, cơ quan Trung ương và 30/63 địa phương chưa phân bổ hết kế hoạch vốn đã được Thủ tướng Chính phủ giao với tổng số vốn gần 16,2 nghìn tỷ đồng.

Có 43 Bộ, cơ quan Trung ương và 28 địa phương giải ngân dưới mức trung bình của cả nước. Đến hết tháng 11, bình quân các Bộ, cơ quan, địa phương này chỉ đạt tỷ lệ giải ngân khoảng 44%, thấp hơn nhiều bình quân chung cả nước (65,1%), trong đó 15 Bộ, cơ quan Trung ương chỉ giải ngân được dưới 15%, 8 địa phương giải ngân dưới 50%.

Còn nhiều dự án lớn, trọng điểm quốc gia còn chậm tiến độ, bố trí kế hoạch và giải ngân vốn đầu tư chậm. Công tác lập kế hoạch đầu tư vốn ngân sách chưa tốt, chưa sát với thực tiễn, khả năng thực hiện, còn dàn trải, bình quân, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Công tác chuẩn bị dự án còn hạn chế, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chưa phù hợp, dẫn tới phải điều chỉnh nhiều lần; còn vướng mắc trong giải phóng mặt bằng; năng lực nhà thầu thi công một số dự án còn hạn chế. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự sát sao, quyết liệt, kịp thời.

Theo Thủ tướng Chính phủ, vướng mắc trong tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng, quy hoạch sử dụng đất, chủ yếu là việc xác định nguồn gốc đất, xác định giá đất, người dân chưa

đồng thuận với phương án bồi thường, tái định cư,... dẫn đến chậm thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng, thi công.

Cùng với đó, một số cơ chế, chính sách, quy định pháp luật chậm ban hành, chậm được sửa đổi, còn tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo, áp dụng thiếu thống nhất, nhất là về chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng, quản lý khoáng sản và vật liệu thông thường, tách giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập; tính linh hoạt của việc giao chủ quản, điều tiết ngân sách giữa địa phương với địa phương, giữa địa phương và Trung ương (như giao địa phương làm cơ quan chủ quản đầu tư các dự án giao thông đường bộ qua nhiều địa phương và sử dụng ngân sách địa phương này hỗ trợ cho địa phương khác; giao địa phương làm chủ quản, sử dụng vốn ngân sách địa phương đầu tư các nhiệm vụ, dự án thuộc thẩm quyền của các bộ, cơ quan Trung ương trên địa bàn...); thiếu các hướng dẫn cụ thể đối với các dự án thuộc lĩnh vực công nghệ...

Có tình trạng thiếu đất, cát và nguyên vật liệu thi công, nhất là thiếu hụt cát sử dụng trong đắp nền để thi công các dự án giao thông trọng điểm quốc gia.

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê bình các Bộ, cơ quan, địa phương có tỷ lệ giải ngân thấp và chưa phân bổ hết kế hoạch vốn đầu tư công. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương này cần nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ nguyên nhân, xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan, trên cơ sở đó phải quyết liệt triển khai các giải pháp để cải thiện giải ngân vốn đầu tư công.

### **Quyết tâm giải ngân ít nhất 95% kế hoạch được giao**

Phân tích các nguyên nhân chủ quan và khách quan, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, chỉ còn hơn 1 tháng nữa là kết thúc niên độ ngân sách nhà nước năm 2023, trong khi khối lượng giải ngân còn khá lớn (còn khoảng 247 nghìn tỷ đồng).

Thủ tướng Chính phủ đề nghị mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu, cần nêu cao tinh thần, ý thức trách nhiệm với dân với nước để "không cần phải họp nhiều mà công việc vẫn chạy", phát huy tinh thần vượt khó, lầy khó khăn, thách thức là động lực để phấn đấu vươn lên, quyết tâm giải ngân ít nhất 95% kế hoạch được giao năm 2023.

Theo Thủ tướng Chính phủ, tình trạng chậm giải ngân đầu tư công đã kéo dài nhiều năm, nhiều nhiệm kỳ, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, các cấp ủy đều xác định giải ngân đầu tư công là công việc trọng tâm, trọng điểm. Bên cạnh đó, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, chúng ta đã xác định cần ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng với 3 động lực chính gồm đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng. Do đó, cần nêu cao trách nhiệm để góp phần thực hiện Kết luận của Trung ương, chỉ đạo của Bộ Chính trị, góp phần vừa thúc đẩy tăng trưởng, sản xuất kinh doanh, vừa tạo việc làm, sinh kế cho người dân.

Về quan điểm chủ đạo, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, cần quán triệt nghiêm túc, triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, các nghị quyết, kết luận của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về giải ngân vốn đầu tư công; đẩy mạnh giải ngân phải đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Bám sát, nhận diện và đánh giá đúng, trúng tình hình; quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt; chủ động, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về thể chế, cơ chế, chính sách, trên nguyên tắc cấp nào ban hành, cấp đó phải tháo gỡ, trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy tính chủ động, sáng tạo, hiệu quả trong tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành; phát huy hơn nữa vai trò của người đứng đầu và tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân.

Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn. Tăng cường phối hợp giữa các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

Đẩy mạnh chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính trong mọi mặt hoạt động đầu tư công. Hoàn thiện chế tài để có công cụ hiệu quả hơn trong xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân hoặc để xảy ra tiêu cực, lãng phí.

### **Công bố kết quả giải ngân trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ**

Về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đôn đốc phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công (Chỉ thị số 08/CT-TTg, Công điện số 749/CĐ-TTg...); tăng cường kiểm tra, giám sát; duy trì hoạt động của 5 Tổ công tác và cơ chế hằng quý thành viên Chính phủ làm việc với các địa phương, các tổ công tác đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh làm tổ trưởng.

"Xác định đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 3 Chương trình mục tiêu quốc gia là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tập trung ưu tiên trong chỉ đạo, điều hành, nhất là những công trình, dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường cao tốc, các công trình, dự án liên vùng, có tính lan tỏa cao...", Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; thường xuyên rà soát, đôn đốc, kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh của từng dự án, nhất là các dự án trọng điểm (đặc biệt là về đất đai, tài nguyên, bãi đổ thải...); cá thể hóa trách nhiệm đến từng cá nhân; coi kết quả giải ngân là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tổ chức, cá nhân liên quan.

Cùng với đó, tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ; xử lý nghiêm các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu cố tình gây khó khăn, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; kiểm điểm, xử lý, thay thế kịp thời các công chức, viên chức yếu kém, tiêu cực, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, dẫn tới dự án kéo dài, đội vốn, lãng phí.

Rà soát kỹ ngay từ khâu chuẩn bị dự án, lựa chọn dự án giao vốn đến công tác thiết kế, đấu thầu, thi công, thủ tục thanh, quyết toán... đối với từng dự án. Tập trung đẩy mạnh tiến độ giải phóng mặt bằng; thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đầu tư công, nhất là trong công tác thẩm định, giao vốn, kiểm soát chi; đồng thời, tăng cường hậu kiểm.

Giao nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ, ngành, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư phát huy vai trò quản lý nhà nước về đầu tư công, theo sát, đôn đốc, hướng dẫn, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành các giải pháp điều hành linh hoạt nhằm hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm trình Thủ tướng Chính phủ giao dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 theo đúng thời gian quy định và triển khai kế hoạch ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2024, không để "đầu năm thông thả, cuối năm vất vả". Công bố công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả giải ngân hằng tháng, hằng quý, hằng năm.

Bộ Tư pháp cùng các Bộ, ngành liên quan rà soát các vướng mắc liên quan giải ngân đầu tư công, nhất là về phân cấp, phân quyền, thủ tục hành chính. Bộ Tài chính chỉ đạo Kho bạc Nhà nước kịp thời thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành, đặc biệt qua hình thức dịch vụ công trực tuyến. Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất đắp nền) cho các dự án đường bộ cao tốc. Sớm có kết luận về việc sử dụng cát biển đắp nền đường. Bộ Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, công bố giá và chỉ số giá vật liệu xây dựng theo tháng phù hợp với diễn biến giá thị trường. Bộ Công Thương theo dõi sát tình hình, diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, kiểm soát giá và bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng, nhất là xăng, dầu, sắt thép.

Các Tổ công tác tiếp tục kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc, bất cập trong thực hiện giải ngân vốn đầu tư công tại các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tăng cường công tác thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, góp phần tạo sự đồng thuận, ủng hộ, tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư, biểu dương những mô hình tốt, cách làm hay, phát hiện những nơi làm không tốt, các trường hợp lãng phí, tiêu cực.

*Nguồn: baocinhphu.vn*

## LUẬT CĂN CƯỚC GỒM 7 CHƯƠNG 46 ĐIỀU, CÓ HIỆU LỰC TỪ NGÀY 01/7/2024

Tiếp tục chương trình kỳ họp thứ 6, sáng ngày 27/11, với 431 đại biểu tham gia biểu quyết tán thành (chiếm tỷ lệ 87,25%), Quốc hội đã thông qua Luật Căn cước. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này.

Luật gồm 7 Chương 46 Điều quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước; thẻ căn cước, căn cước điện tử; giấy chứng nhận căn cước; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Luật này áp dụng đối với công dân Việt Nam; người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Bên cạnh việc thu thập vân tay, Luật đã bổ sung quy định thu thập mống mắt trong thông tin căn cước để làm cơ sở đối soát và xác thực thông tin của mỗi cá nhân; hỗ trợ trong những trường hợp không thu nhận được vân tay của một người.

### **Tên gọi Luật Căn cước và Thẻ căn cước phù hợp với mục đích quản lý và phục vụ nhân dân**

Trước đó, trình bày Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh Lê Tấn Tới cho biết, về tên gọi của dự thảo Luật và tên Thẻ căn cước, có ý kiến cho rằng, trong thời gian vừa qua đã có nhiều thay đổi về hình thức, nội dung và tên gọi của thẻ căn cước, vì vậy, đề nghị cân nhắc về tên gọi của Luật; đề nghị không đổi tên Luật và tên thẻ thành thẻ căn cước.

Về vấn đề này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xin được báo cáo như sau: Qua thảo luận tại Kỳ họp thứ 6 và phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội giữa 2 đợt của Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV, hầu hết ý kiến đại biểu Quốc hội đều đồng ý với tên gọi của dự thảo Luật và tên Thẻ căn cước đã được giải trình tại Báo cáo số 666/BC ngày 24/10/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Căn cước.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho rằng, việc sử dụng tên gọi Luật Căn cước thể hiện rõ tính khoa học, vừa bao quát được phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật, vừa phù hợp với xu hướng quản lý xã hội số.

Với việc tích hợp đầy đủ thông tin một cách khoa học trong thẻ căn cước, cùng với hình thức, phương thức quản lý số bảo đảm tính đại chúng, thì việc đổi tên thành thẻ căn cước sẽ giúp cho công tác quản lý nhà nước có tính khoa học hơn, phục vụ công cuộc chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số của Chính phủ; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho người dân trong tham gia các hoạt động xã hội cũng như giao dịch về hành chính, dân sự ngày càng tiện lợi.

"Từ những vấn đề trên, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhận thấy, việc sử dụng tên gọi Luật Căn cước và Thẻ căn cước là phù hợp với mục đích quản lý và phục vụ Nhân dân. Vì vậy, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trân trọng đề nghị Quốc hội cho giữ tên gọi là Luật Căn cước và Thẻ căn cước", Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An Ninh lý giải.



### **Thu thập móng mắt làm cơ sở đối soát và xác thực thông tin của mỗi cá nhân**

Về Trung tâm dữ liệu quốc gia (quy định tại Khoản 4 Điều 8, Khoản 5 Điều 10, Khoản 5 Điều 11 và Khoản 3 Điều 12), có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật chưa xác định vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm dữ liệu quốc gia nên quy định việc kết nối với các cơ sở dữ liệu là chưa phù hợp. Đề nghị bổ sung quy định cụ thể khi Luật đã giao nhiệm vụ.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội xin tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội và báo cáo giải trình thêm như sau: Sau khi được cấp có thẩm quyền đồng ý, Chính phủ đã chỉ đạo hoàn thiện Đề án và ban hành Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 phê duyệt Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia. Trong dự thảo Luật chỉ quy định về Trung tâm dữ liệu quốc gia với ý nghĩa là một hệ thống kỹ thuật được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để chia sẻ, khai thác, xử lý thông tin phù hợp với chủ trương của Đảng và Đề án của Chính phủ.

Trên cơ sở ý kiến của đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo bổ sung Khoản 19 Điều 3 quy định về Trung tâm dữ liệu quốc gia như dự thảo Luật trình Quốc hội thông qua.

Về thu thập, cập nhật, kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước (Điều 16), có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về việc thu thập thông tin sinh trắc học về móng mắt vào điểm d Khoản 1 tương tự như đối với việc thu thập thông tin sinh trắc học về ADN và giọng nói để đảm bảo tính khả thi và phù hợp với điều kiện triển khai trong thực tiễn.

" Ủy ban Thường vụ Quốc hội xin báo cáo như sau: Khoa học hiện nay đã chứng minh, cùng với vân tay, móng mắt của một người có cấu trúc đường vân phức tạp và duy nhất đối với mỗi người, không thay đổi nhiều theo thời gian.

Vì vậy, bên cạnh việc thu thập vân tay, dự thảo Luật đã bổ sung quy định thu thập móng mắt trong thông tin căn cước để làm cơ sở đối soát và xác thực thông tin của mỗi cá nhân; hỗ trợ trong những trường hợp không thu nhận được vân tay của một người. Vì vậy, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Quốc hội cho giữ nội dung này như dự thảo Luật trình Quốc hội thông qua", Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An Ninh Lê Tấn Tới thông tin.

### **Mở rộng đối tượng cấp giấy chứng nhận căn cước sẽ tác động phức tạp đến an ninh, trật tự**

Về giấy chứng nhận căn cước và quản lý người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch được cấp giấy chứng nhận căn cước (Điều 30), có ý kiến đề nghị nghiên cứu cấp giấy chứng nhận căn cước cho tất cả những người không quốc tịch đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho biết, thực tế cho thấy, ở Việt Nam có nhiều người có quốc tịch nước ngoài nhưng cố tình giấu hoặc vứt bỏ các giấy tờ chứng minh quốc tịch của mình nhằm mục đích ở lại Việt Nam bất hợp pháp. Nếu mở rộng đối tượng được cấp giấy chứng nhận căn cước có thể sẽ có nhiều đối tượng là người không quốc tịch di cư đến Việt Nam để sinh sống, tác động phức tạp đến tình hình an ninh trật tự ở nước ta. Do vậy, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị không mở rộng đối tượng cấp giấy chứng nhận căn cước đối với toàn bộ người không quốc tịch.

### **Thẻ căn cước bảo mật cao, không ai có thể truy cập để lấy thông tin trong thẻ**

Về cấp, quản lý căn cước điện tử (Chương IV), có ý kiến nhất trí sự cần thiết quy định về căn cước điện tử trong dự thảo Luật. Có ý kiến đề nghị báo cáo thêm về vấn đề bảo mật của thẻ căn cước gắn chip vì dễ bị xâm nhập, theo dõi.

Tuy nhiên, theo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thẻ căn cước hiện nay được chế tạo bằng công nghệ tiên tiến, có khả năng bảo mật cao, bảo đảm chống lại việc làm giả thẻ. Trong chip điện tử trên thẻ căn cước có công nghệ xác thực thông qua đối sánh vân tay hoặc khuôn mặt nhằm xác thực chính xác chủ thẻ. Theo đó, khi một người sử dụng thiết bị đọc thông tin lưu trữ trong chip điện tử phải được sự đồng ý của chủ thẻ thông qua phương thức xác thực vân tay, khuôn mặt để được quyền truy cập vào ứng dụng đọc, truy xuất dữ liệu, nếu không có thao tác này thì không ai có thể truy cập để lấy thông tin trong thẻ căn cước.

"Bên cạnh đó, để khai thác được các thông tin trong chip điện tử phải sử dụng thiết bị chuyên dụng và các thiết bị này phải được Bộ Công an cung cấp mã bảo mật để xác thực, bảo đảm an ninh, an toàn bảo mật thông tin. Trường hợp các cơ quan nhà nước khác cung cấp thiết bị chuyên dụng để đọc thông tin trong thẻ căn cước thì các thiết bị này đều phải được cơ quan chuyên môn của Bộ Công an kiểm tra và cung cấp mã bảo mật", Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An Ninh nhấn mạnh.

Về quy định chuyển tiếp (Điều 46), có ý kiến cho rằng, quy định của dự thảo Luật về giá trị sử dụng của thẻ căn cước công dân tại Khoản 1 Điều 46 là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị nghiên cứu trường hợp thẻ căn cước công dân hết hạn sử dụng sau ngày Quốc hội thông qua Luật thì cho phép tiếp tục được sử dụng đến hết năm 2024, tránh gây phiền hà cho người dân phải đổi nhiều lần khi có nhu cầu đổi từ thẻ căn cước công dân sang thẻ căn cước khi luật này có hiệu lực.

Tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo chỉnh lý, bổ sung quy định về chuyển tiếp đối với Căn cước công dân và Chứng minh nhân dân tại Khoản 3 Điều 46 như sau: "Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân hết hạn sử dụng từ ngày 15/01/2024 đến trước ngày 30/6/2024 thì tiếp tục có giá trị sử dụng đến hết ngày 30/6/2024."; theo đó, bổ sung Khoản 2 Điều 45 quy định về hiệu lực thi hành như sau: "Quy định tại Khoản 3 Điều 46 của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2024"; đồng thời, chỉnh lý một số nội dung của Điều 45 và Điều 46 bảo đảm cụ thể, rõ ràng và phù hợp với thực tế.

*Nguồn: xaydungchinhhsach.chinhphu.vn*

## **CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**\* Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong Hệ thống thống kê nhà nước**

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang vừa ký Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 27/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Đề án ứng dụng công nghệ

thông tin - truyền thông trong Hệ thống thống kê nhà nước giai đoạn 2017 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Chỉ thị nêu rõ, Đề án ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong Hệ thống thống kê nhà nước giai đoạn 2017 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành tại Quyết định số 501/QĐ-TTg ngày 10/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 501) nhằm ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin - truyền thông và các phương pháp khoa học dữ liệu để nâng cao chất lượng thông tin thống kê, đồng thời đổi mới điều tra thống kê; tích hợp, sử dụng dữ liệu hành chính; thu thập và xử lý dữ liệu lớn; phổ biến thông tin thống kê và chia sẻ dữ liệu, thông tin thống kê theo hướng nâng cao tính tiếp cận thông tin của người dùng tin và sử dụng thông tin thống kê hiệu quả.

Đến hết năm 2022, về cơ bản, các nhiệm vụ của Đề án đã được triển khai và đạt kết quả tích cực, nổi bật trong số đó là: sử dụng công nghệ thông minh trong các công đoạn của tổng điều tra và điều tra thống kê hằng năm do hệ thống thống kê tập trung thực hiện; từng bước quản lý cơ sở dữ liệu thống kê tập trung; sử dụng hiệu quả dữ liệu hành chính ở một số lĩnh vực phục vụ biên soạn các chỉ tiêu thống kê; hạ tầng công nghệ thông tin tại Tổng cục Thống kê được nâng cấp đáp ứng yêu cầu cơ bản cho hoạt động thống kê.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: (i) dữ liệu hành chính ở nhiều lĩnh vực chưa được chuẩn hóa, kết nối và chia sẻ phục vụ biên soạn chỉ tiêu thống kê; (ii) các nguồn dữ liệu lớn chưa được khai thác cho công tác thống kê; (iii) hiện đại hóa hoạt động phổ biến thông tin thống kê chưa theo kịp xu thế phát triển công nghệ; (iv) hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu của công tác thống kê hiện đại; (v) nguồn lực chưa được bố trí tương xứng để triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

### **Đẩy mạnh chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu hành chính**

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, đồng thời đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án trong năm 2023 và những năm tiếp theo, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đã được phân công tại Đề án 501, trong đó tập trung một số nội dung chủ yếu sau: 1. Đẩy mạnh chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu hành chính trong phạm vi quản lý của bộ, ngành phục vụ công tác thống kê. 2. Hiện đại và đa dạng hóa các hình thức thu thập, xử lý, lưu trữ, khai thác và phổ biến thông tin thống kê. 3. Tăng cường phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) về phương pháp luận thống kê và báo cáo kết quả thực hiện Đề án. 4. Chủ động lồng ghép với các đề án, chương trình, dự án có liên quan của đơn vị, cân đối sắp xếp trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án, tập trung một số nội dung chủ yếu sau: Đẩy mạnh kết nối dữ liệu hành chính của bộ, ngành để khai thác, sử dụng phục

vụ công tác thống kê, từ đó làm nền tảng xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia; tiếp tục nghiên cứu nguồn dữ liệu lớn phục vụ biên soạn chỉ tiêu thống kê; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác thống kê.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hướng dẫn, triển khai thu thập dữ liệu báo cáo thống kê phục vụ hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên nền tảng số; quy hoạch, nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin - truyền thông đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án do Bộ, ngành cơ quan trung ương chủ trì thực hiện; tiếp tục huy động nguồn lực trong và ngoài nước, bố trí kinh phí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn để thực hiện Đề án.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia thuộc Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để thực hiện đồng bộ, thống nhất với nhiệm vụ của Đề án với các Chương trình, Đề án khác có liên quan bảo đảm không trùng lặp và mang lại hiệu quả.

Bộ Tài chính được giao chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan bố trí nguồn kinh phí thường xuyên theo quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ của Đề án do Bộ, ngành, cơ quan trung ương chủ trì thực hiện.

### **Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thống kê**

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được phân công, tập trung một số nội dung chủ yếu sau: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thống kê; đẩy mạnh tin học hoá quy trình tổng hợp, phổ biến thông tin thống kê và Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng, quý, năm.

Bên cạnh đó, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện kết nối dữ liệu hành chính để khai thác, sử dụng phục vụ công tác thống kê phục vụ biên soạn Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; giao đơn vị chủ trì thực hiện kết nối dữ liệu điều tra với các dữ liệu hành chính.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực công nghệ thông tin cho công chức phụ trách, thực hiện công tác thống kê tại địa phương; báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

Chủ động lồng ghép với các đề án, chương trình, dự án có liên quan của địa phương, cân đối sắp xếp trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn và nguồn kinh phí dự phòng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

### **\* Sửa đổi tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp lại giai đoạn 2021 - 2025**

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021 - 2025.

Cụ thể, Văn bản số 9245/VPCP-ĐMDN ngày 24/11/2023 của Văn phòng Chính phủ nêu: Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021 - 2025, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái có ý kiến:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan, khẩn trương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 4/2024 hồ sơ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg theo đúng Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ, trong đó lưu ý các nội dung sửa đổi, bổ sung cần bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực tiễn và cách hiểu thống nhất khi thực hiện.

Văn phòng Chính phủ đôn đốc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC CẢI THIỆN QUA TỪNG NĂM

Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ Phạm Minh Hùng cho biết, từ năm 2018 cho đến nay, Bộ Thông tin và Truyền thông có vị trí xếp hạng và điểm số cải cách hành chính luôn được cải thiện đều qua từng năm, từ vị trí 16 lên thứ 5.

Theo công bố của Bộ Nội vụ về Chỉ số cải cách hành chính năm 2022, Bộ Thông tin và Truyền thông xếp hạng thứ 5/17 Bộ, cơ quan ngang Bộ (tăng 4 bậc so với năm 2021), với tổng điểm 86,93/100 (tăng 0,18 điểm so với năm 2021).

### **Đạt được những kết quả tích cực, toàn diện**

Trao đổi với Báo VietNamNet, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ Phạm Minh Hùng cho biết, từ năm 2018 cho đến nay, Bộ Thông tin và Truyền thông có vị trí xếp hạng và điểm số luôn được cải thiện đều qua từng năm. Cụ thể từ vị trí 16 ở năm 2018 lên vị trí thứ 5 ở năm 2022.

Đáng chú ý trong Chỉ số cải cách hành chính năm 2022, Bộ Thông tin và Truyền thông có một số lĩnh vực có chỉ số thành phần và xếp thứ hạng cao như: Cải cách thủ tục hành chính đạt 95.27%, xếp thứ 3/17; xây dựng và Phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đạt 94.2% và Cải cách chế độ công vụ đạt 92.69%, cùng xếp vị trí thứ nhất trên tổng số 17 bộ, cơ quan được đánh giá, xếp hạng.

Công tác cải cách hành chính luôn được Bộ Thông tin và Truyền thông xác định là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên do Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng trực tiếp chỉ đạo. Tham

muu, giúp việc cho Bộ trưởng trong công tác cải cách hành chính có Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Bộ, do một Thứ trưởng làm Trưởng ban.

Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính được bộ quan tâm từ khâu xây dựng, ban hành kế hoạch hàng năm đến việc tổ chức triển khai thực hiện, với nhiều giải pháp quyết liệt, hiệu quả.

Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính Bộ Nội vụ cho biết, Bộ Thông tin và Truyền thông cũng là một trong số ít các Bộ, cơ quan ngang Bộ xây dựng và triển khai thực hiện Bộ Chỉ số theo dõi đánh giá kết quả cải cách hành chính của các cơ quan hành chính thuộc Bộ hàng năm.

Theo đánh giá của ông Phạm Minh Hùng, năm 2022 và 10 tháng năm 2023, công tác cải cách hành chính của Bộ Thông tin và Truyền thông đạt được những kết quả tích cực, toàn diện trên các nội dung.

Cụ thể, thể chế về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Chuyển đổi số từng bước được hoàn thiện. Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi), tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc chuyển đổi số.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Kế hoạch triển khai Luật Giao dịch điện tử năm 2023. Bộ cũng đang hoàn thiện trình Chính phủ ban hành các nghị định có liên quan đến xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Bên cạnh đó, việc rà soát, đánh giá, công bố, công khai thủ tục hành chính luôn được quan tâm và triển khai thực hiện theo đúng các quy định và có nhiều kết quả tích cực.

Đáng chú ý là tổ chức bộ máy của Bộ Thông tin và Truyền thông được sắp xếp, kiện toàn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Cụ thể, Bộ Thông tin và Truyền thông giải thể Vụ Quản lý doanh nghiệp, sáp nhập Vụ Thi đua - Khen thưởng vào Vụ Tổ chức cán bộ, tổ chức lại Vụ Công nghệ thông tin thành Vụ Công nghiệp công nghệ thông tin, thành lập Vụ Kinh tế số và Xã hội số, đổi tên Cục Tin học hóa thành Cục Chuyển đổi số quốc gia.

Cùng với đó, Bộ đã giải thể Trung tâm Phát triển thông tin và truyền thông cơ sở thuộc Cục Thông tin cơ sở do thời gian vừa qua hoạt động không hiệu quả.

Ngoài ra, Bộ đã ban hành và triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022, đã cử hàng trăm lượt cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cũng như kỹ năng quản lý và trình độ lý luận chính trị.

Công tác cán bộ (bổ nhiệm, quy hoạch, tuyển dụng, điều động, luân chuyển,...) được Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ và đúng quy định của pháp luật, quy định của Đảng và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Ban Tổ chức Trung ương.

Cơ sở dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông đã có sự phát triển, dung lượng dữ liệu ngày càng nhiều, đa dạng để phục vụ cho hoạt động chuyển đổi số, điều hành bằng dữ liệu, cần thiết phải phát triển nền tảng dữ liệu thống nhất nhằm chuẩn hóa, chia sẻ dữ liệu thống nhất trong Bộ.

### Tiếp tục đổi mới tư duy, sáng tạo

Để công tác cải cách hành chính của Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục được cải thiện và xếp thứ hạng cao trong năm 2023, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính Bộ Nội vụ đề nghị Bộ tiếp tục duy trì các biện pháp để phát huy những thành tựu đã đạt được.

Trong đó, Bộ cần tiếp tục đổi mới tư duy, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành để giải quyết tốt những vấn đề thực tiễn đang đặt ra nhằm thực hiện có hiệu quả, bền vững kế hoạch cải cách hành chính hằng năm và giai đoạn của Bộ, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Cùng với đó, quan tâm, đầu tư đến xây dựng và hoàn thiện thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và của ngành, đảm bảo thể chế được ban hành và trình ban hành đúng tiến độ và chất lượng.

Đồng thời, triển khai các quy định mới của Chính phủ về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm với nội dung và hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể theo thẩm quyền được giao. Bố trí đủ nguồn lực để tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài.

Cùng với đó là xây dựng, triển khai các nền tảng chuyên đổi số hoạt động của Bộ; xây dựng, hạ tầng điện toán đám mây riêng của Bộ thống nhất, linh hoạt, sẵn sàng kết nối với đám mây Chính phủ; xây dựng, phát triển Công dữ liệu của Bộ trên cơ sở là thành phần của Công thông tin điện tử của Bộ, sẵn sàng tích hợp với Công dữ liệu quốc gia.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Mới đây, Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2022, đề xuất phương hướng, giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2023.

Phát biểu tại Hội thảo, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Huỳnh Thành Đạt cho rằng, thời gian qua, các đơn vị thuộc Bộ đã nỗ lực triển khai thực hiện và đạt được một số kết quả quan trọng trong công tác cải cách hành chính.

Một số lĩnh vực cải cách hành chính của Bộ có sự cải thiện đáng kể, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, nhiều chỉ số về cải cách hành chính của Bộ còn nhiều hạn chế, ảnh hưởng đến kết quả xếp hạng chung về Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của Bộ. Do vậy, cần nhận diện những điểm còn tồn tại, hạn chế để xác định nguyên nhân, giải pháp khắc phục, hoàn thiện trong thời gian tới.

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số này của Bộ năm 2023 và các năm tiếp theo, Bộ trưởng đề nghị cần đề ra các giải pháp tập hợp nguồn lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao thuộc các Chương trình, Kế hoạch công tác về cải cách hành chính của Chính phủ và của Bộ, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Chú trọng hoàn thành đúng hạn, có chất lượng các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ; rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý để kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý những quy định chồng chéo hoặc không còn phù hợp; chủ động tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách.

Bên cạnh đó, đề ra các giải pháp nhằm rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chỉ đạo của Chính phủ. Giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến cho người dân, doanh nghiệp biết và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến do Bộ Khoa học và Công nghệ cung cấp.

Cùng với đó, cần có các giải pháp nhằm đổi mới, hoàn thiện công tác quản lý nhà nước và xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo hướng chú trọng vào mục tiêu và hiệu quả ứng dụng, tạo điều kiện phát triển cho các tổ chức khoa học và công nghệ...

Báo cáo tại Hội thảo, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Cao Huy Long cho biết, theo Quyết định phê duyệt Đề án Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2030, Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp bộ được cấu trúc thành 7 lĩnh vực đánh giá, 38 tiêu chí và 97 tiêu chí thành phần.

Năm 2022, Chỉ số cải cách hành chính của Bộ Khoa học và Công nghệ đạt 76,473/100 điểm. Bộ Khoa học và Công nghệ có 36/38 tiêu chí và 78/97 tiêu chí thành phần đạt điểm tối đa.

Tại Hội thảo, Lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ đã báo cáo về các tiêu chí của Chỉ số cải cách hành chính được giao phụ trách, nghiêm túc nhìn nhận những tồn tại, hạn chế, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đồng thời đề xuất các giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

Phát biểu tại Hội thảo, Thứ trưởng Lê Xuân Định nhấn mạnh, Bộ Chỉ số cải cách hành chính rất quan trọng, là công cụ để tổng hợp “sức khỏe” của Bộ, ngành với 7 trụ cột bao phủ hầu hết các công việc. Do đó, cần thay đổi nhận thức và cần sự chủ động, vào cuộc của tất cả các đơn vị, trong đó thủ trưởng đơn vị phải quan tâm và ưu tiên vấn đề này.

Thứ trưởng đề nghị Thủ trưởng các đơn vị huy động tất cả các nguồn lực để giải quyết những tồn tại trong báo cáo đã chỉ ra cũng như định hướng trong thời gian tới; giao các đơn vị liên quan rà soát tình hình cải thiện các chỉ số và báo cáo lãnh đạo Bộ.

*Nguồn: laodongthudo.vn*



## MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

**\* Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Nghị định quy định về thẩm định giá.**

Bộ Tài chính cho biết, ngày 19/6/2023, Quốc hội khoá XV đã biểu quyết thông qua Luật Giá có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024. Tại Luật Giá quy định Chính phủ quy định chi tiết 03 nội dung về thẩm định giá, cụ thể: 1. Chính phủ quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký hành nghề thẩm định giá; 2. Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; 3. Chính phủ quy định chi tiết việc đình chỉ kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

Do đó, cần thiết ban hành Nghị định quy định về thẩm định giá để quy định chi tiết các nội dung được Luật giao.

Việc xây dựng Nghị định quy định về thẩm định giá nhằm mục đích bảo đảm các quy định của Luật Giá đi vào cuộc sống. Đồng thời, hoàn thiện cơ sở pháp lý về thẩm định giá để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thẩm định giá đối với doanh nghiệp thẩm định giá và thẩm định viên về giá.

Theo dự thảo, thành phần của hồ sơ đăng ký hành nghề thẩm định giá gồm: a) Đơn đăng ký hành nghề thẩm định giá tại doanh nghiệp theo mẫu quy định; b) Bản sao giấy chứng nhận cập nhật kiến thức về thẩm định giá theo lĩnh vực chuyên môn còn hiệu lực tại thời điểm đăng ký hành nghề hoặc tài liệu chứng minh đã cập nhật kiến thức về thẩm định giá theo quy định trừ trường hợp thẻ thẩm định viên về giá được cấp dưới 01 năm tính đến thời điểm đăng ký hành nghề; c) Phiếu lý lịch tư pháp số 02 do cơ quan có thẩm quyền cấp không quá 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký hành nghề; d) Bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp gần nhất tính đến thời điểm đăng ký hành nghề trong trường hợp người có thẻ thẩm định viên về giá đăng ký hành nghề thẩm định giá với vai trò là người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp; đ) Giấy xác nhận thời gian thực tế làm việc tại doanh nghiệp thẩm định giá, cơ quan quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02 của Nghị định này hoặc bản sao chứng thực sổ bảo hiểm xã hội thể hiện quá trình đóng bảo hiểm xã hội tại các cơ quan, đơn vị trên trừ trường hợp đã được thông báo là thẩm định viên về giá theo quy định của Luật Giá; e) Bản sao chứng thực hợp đồng lao động ký kết giữa doanh nghiệp và người có Thẻ thẩm định viên về giá.

Theo Bộ Tài chính, danh mục hồ sơ trên được xây dựng trên cơ sở kế thừa và củng cố quy định hiện hành tại Thông tư số 60/2021/TT-BTC, bảo đảm phù hợp với điều kiện đăng ký hành nghề thẩm định giá tại Khoản 1 Điều 45 của Luật Giá. Việc quy định danh mục hồ sơ phải bao gồm Phiếu lý lịch tư pháp số 02 do cơ quan có thẩm quyền cấp không quá 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký hành nghề nhằm rà soát các đối tượng không được phép hành nghề thẩm định giá quy định tại Khoản 2 Điều 45 của Luật Giá, cụ thể là nhóm đối tượng:

"người đang bị cấm hành nghề thẩm định giá theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật; người đang trong thời gian bị khởi tố, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự; người đã bị kết án về một trong các tội về kinh tế, chức vụ liên quan đến tài chính, giá, thẩm định giá mà chưa được xóa án tích".

Người có thể thẩm định viên về giá lập 01 bộ hồ sơ theo quy định gửi đến Bộ Tài chính thông qua doanh nghiệp thẩm định giá.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thẩm định giá xem xét, rà soát hồ sơ bảo đảm người có thể thẩm định viên về giá đủ điều kiện đăng ký hành nghề tại tổ chức mình và ký xác nhận trên Đơn đăng ký hành nghề thẩm định giá tại doanh nghiệp của từng người có thể thẩm định viên về giá.

Doanh nghiệp thẩm định giá có văn bản gửi Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) kèm theo hồ sơ đăng ký hành nghề của từng người có thể thẩm định viên về giá. Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Bộ Tài chính.

Trước ngày làm việc cuối cùng của tháng, người có thể thẩm định viên về giá đáp ứng đủ các điều kiện đăng ký hành nghề thẩm định giá theo quy định tại khoản 1 Điều 45 của Luật Giá và có hồ sơ đăng ký hành nghề được doanh nghiệp thẩm định giá gửi đến Bộ Tài chính trước ngày 15 của tháng đó theo dấu công văn đến thì được Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) xem xét, thông báo là thẩm định viên về giá trong danh sách thẩm định viên về giá được điều chỉnh hằng tháng.

Trường hợp người có thể thẩm định viên về giá chưa đáp ứng đủ các điều kiện đăng ký hành nghề thẩm định giá theo quy định tại khoản 1 Điều 45 của Luật Giá, Bộ Tài chính thực hiện trả lại hồ sơ cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hồ sơ bị trả lại, doanh nghiệp có trách nhiệm nhận lại hồ sơ. Quá thời hạn trên, Bộ Tài chính không có trách nhiệm lưu trữ các hồ sơ này.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, có nội dung chưa chính xác, Bộ Tài chính phản hồi bằng văn bản hướng dẫn doanh nghiệp bổ sung hồ sơ.

**\* Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư bãi bỏ Thông tư số 83/2014/TT-BTC hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng theo danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam.**

Bộ Tài chính cho biết, tại Điều 170 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: "Cơ quan nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì tự mình hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật."

Thực hiện quy định nêu trên, trên cơ sở ý kiến của các cục hải quan tỉnh, thành phố, Bộ Tài chính đã rà soát toàn bộ nội dung Thông tư số 83/2014/TT-BTC (được xây dựng dựa trên quy định pháp luật thuế giá trị gia tăng tại thời điểm năm 2014 và Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam năm 2012). Kết quả rà soát cho thấy sau khi Thông tư số

83/2014/TT-BTC được ban hành, pháp luật thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung nhiều lần dẫn đến nhiều quy định của Thông tư số 83/2014/TT-BTC không còn phù hợp, đồng thời, căn cứ pháp lý của việc ban hành Thông tư này cũng đã có sự thay đổi.

Hiện hành, pháp luật thuế giá trị gia tăng được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đồng thời, chính sách thuế giá trị gia tăng đã có quy định cụ thể về đối tượng chịu thuế, đối tượng không chịu thuế, thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các loại hàng hóa, dịch vụ và điều kiện về hồ sơ, thủ tục để áp dụng các chính sách thuế giá trị gia tăng.

Do vậy, thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã dự thảo Thông tư bãi bỏ Thông tư số 83/2014/TT-BTC và Phụ lục rà soát, đề xuất bãi bỏ Thông tư số 83/2014/TT-BTC.

**\* Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng đối với ngành Kế hoạch và Đầu tư.**

Theo dự thảo, nguyên tắc khen thưởng trong ngành Kế hoạch và Đầu tư thực hiện theo Điều 5 của Luật Thi đua khen thưởng. Việc bình xét khen thưởng chỉ được tiến hành khi đã có kết quả phân loại đánh giá công chức, viên chức và người lao động của đơn vị.

Dự thảo nêu rõ, danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ" được xét tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua của Khối thi đua do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau:

Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong ngành Kế hoạch và Đầu tư; Nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

Về số lượng bình xét, khối thi đua có dưới 10 đơn vị bình xét 01 "Cờ thi đua của Bộ"; Khối thi đua có từ 10 đơn vị trở lên được bình xét 02 "Cờ thi đua của Bộ".

Hằng năm, căn cứ kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, Bộ trưởng xem xét, quyết định số lượng "Cờ thi đua của Bộ".

Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam" (Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng được xét tặng một lần cho cá nhân có quá trình công tác hoặc có đóng góp cho sự nghiệp phát triển ngành Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau:

Cá nhân đang công tác hoặc đã nghỉ hưu thuộc các cơ quan, đơn vị trong ngành Kế hoạch và Đầu tư có thời gian công tác trong Ngành từ 15 năm trở lên đối với nữ, từ 20 năm trở lên đối với nam. Đối với cá nhân chuyển công tác vào ngành Kế hoạch và Đầu tư phải có tổng thời gian công tác từ 20 năm trở lên, trong đó thời gian công tác trong Ngành tối thiểu là 10 năm.

Không tính thâm niên công tác khi xét tặng Kỷ niệm chương đối với các trường hợp cá nhân là Lãnh đạo các Bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương; Lãnh đạo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cá nhân công tác trong ngành Kế hoạch và Đầu tư đạt danh hiệu Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, danh hiệu vinh dự Nhà nước; được tặng Huân chương các loại.

Cá nhân ngoài ngành Kế hoạch và Đầu tư có công lao đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Kế hoạch và Đầu tư. Cá nhân là người nước ngoài có đóng góp vào việc xây dựng và củng cố quan hệ hợp tác giữa các nước, các tổ chức quốc tế với ngành Kế hoạch và Đầu tư. Các trường hợp đặc biệt khác khác do Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước với mức tối đa 20% tổng quỹ tiền lương theo ngạch, bậc của cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm và từ nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài.

Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được sử dụng như sau: Chi tiền thưởng cho các tập thể và cá nhân của các đơn vị không phân cấp thuộc Bộ khi được tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp ngành Kế hoạch và Đầu tư; Chi mua hiện vật cho công tác thi đua, khen thưởng; Chi tổ chức các cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Hội đồng sáng kiến; Chi xây dựng, tổ chức phát động, triển khai các phong trào thi đua trong toàn Ngành và chi tham gia các hoạt động của khối thi đua các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Tập huấn nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng; tổ chức hội nghị ký kết giao ước thi đua; hội nghị sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, công tác tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến.

**\* Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.**

Dự thảo quy định rõ về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu. Theo đó, nhà thầu tham dự thầu gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, phi tư vấn phải độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với các bên sau đây:

Nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn cho gói thầu đó, bao gồm: lập, thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, thiết kế kỹ thuật tổng thể (Front - End Engineering Design - thiết kế FEED); thẩm định giá; giám sát thực hiện hợp đồng, kiểm định; lập, thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu; đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu; thẩm định kết quả sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu; dịch vụ tư vấn liên quan trực tiếp tới gói thầu gồm tư vấn quản lý dự án, quản lý hợp đồng, tư vấn khác.

Nhà thầu tham dự thầu gói thầu tư vấn phải độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với các bên sau đây: Nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn cho gói thầu đó, bao gồm: lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự thầu; thẩm định kết quả mời quan tâm, kết quả lựa chọn nhà thầu; dịch vụ tư vấn liên quan trực tiếp tới gói thầu, gồm tư vấn quản lý dự án, quản lý hợp đồng và tư vấn khác.

Nhà thầu tham dự gói thầu thiết kế, cung cấp hàng hóa và xây lắp (EPC), thiết kế và cung cấp hàng hóa (EP); thiết kế và xây lắp (EC) phải độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với các bên sau đây: Nhà thầu lập, thẩm tra, thiết kế kỹ thuật tổng thể; Nhà thầu lập, thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi trong trường hợp không lập thiết kế kỹ thuật tổng thể; Nhà thầu lập, thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật trong trường hợp không lập báo cáo nghiên cứu khả thi, không lập thiết kế kỹ thuật tổng thể theo quy định của pháp luật về xây dựng; Nhà thầu tư vấn

quản lý dự án, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm định, tư vấn quản lý hợp đồng của chủ đầu tư, bên mời thầu hoặc do chủ đầu tư, bên mời thầu thuê.

Nhà thầu tham dự gói thầu chìa khóa trao tay phải độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với: Nhà thầu lập, thẩm tra báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; Nhà thầu tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm định, tư vấn quản lý hợp đồng của chủ đầu tư, bên mời thầu hoặc do chủ đầu tư, bên mời thầu thuê; Nhà thầu tư vấn lập, thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu; nhà thầu tư vấn đánh giá hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ dự thầu; nhà thầu tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu; nhà thầu tư vấn khác tham gia trực tiếp trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu...

Theo dự thảo, cách tính ưu đãi đối với hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước đến dưới 50% và không có hàng hóa nào có chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên như sau:

a) Trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất, hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng.

b) Trường hợp áp dụng phương pháp giá đánh giá, hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng.

c) Trường hợp áp dụng phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá, hàng hóa thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi được cộng điểm ưu đãi vào điểm tổng hợp theo công thức sau đây:

Điểm ưu đãi = 7,5% x (giá hàng hóa ưu đãi/giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ giá trị giảm giá) x điểm tổng hợp.

Trong đó: Giá hàng hóa ưu đãi là giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi.

d) Nhà thầu chào hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước dưới 50% mà cơ sở sản xuất có từ 50% lao động có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên, đến thời điểm đóng thầu hợp đồng vẫn còn hiệu lực là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số thì đối với điểm a, điểm b được hưởng hệ số ưu đãi 10% thay cho hệ số ưu đãi 7,5%, đối với điểm c được hưởng hệ số ưu đãi 10% thay cho hệ số ưu đãi 7,5%.

**\* Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến góp ý vào dự thảo Thông tư quy định chi tiết về kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu.**

Dự thảo nêu rõ, đối với các gói thầu thuộc dự án có sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận vay nước ngoài thì trình tự, trách nhiệm trình duyệt, thẩm định và phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định của Thông tư này.

Chủ đầu tư hoặc cơ quan chuẩn bị dự án trong trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư (bao gồm cả trường hợp chủ đầu tư thuê tư vấn lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu) có trách nhiệm tự đăng tải kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành.

Trường hợp thuê tư vấn đấu thầu để làm bên mời thầu thì chủ đầu tư vẫn phải có trách nhiệm đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống theo quy định trên. Nếu tư vấn đấu thầu đăng tải thông tin thay cho chủ đầu tư thì nhà thầu tư vấn sẽ bị khóa tài khoản trong vòng 06 tháng kể từ ngày đăng tải thông tin.

Chủ đầu tư hoặc cơ quan chuẩn bị dự án trong trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư có trách nhiệm tự đăng tải nội dung điều chỉnh kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành.

Đối với những dự án, gói thầu thuộc danh mục bí mật nhà nước, việc công khai thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo đảm bí mật nhà nước.

Trường hợp cần điều chỉnh một số nội dung thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể, kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt thì chỉ lập, trình duyệt, thẩm định, phê duyệt đối với các nội dung có sự thay đổi, điều chỉnh.

Trường hợp việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu có nội dung không phù hợp với kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu thì phải báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định và không phải điều chỉnh kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu.

Đối với phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, khi đủ điều kiện để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì chỉ lập, trình duyệt, thẩm định, phê duyệt cho phần công việc này mà không phải lập, trình duyệt, thẩm định, phê duyệt lại cho phần công việc khác đã được phê duyệt trước đó.

Gói thầu đã tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu đã duyệt trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhưng không lựa chọn được nhà thầu, phải tổ chức đấu thầu lại thì không phải điều chỉnh thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## HÀ NỘI: SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN LÀ THƯỚC ĐO CỦA HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC

Năm 2022, công tác cải cách hành chính tại quận Tây Hồ đã có những chuyển tích cực được Nhân dân, dư luận đánh giá cao. Tiếp bước những thành công, từ đầu năm đến nay, quận Tây Hồ đã triển khai nhiều biện pháp hướng đến sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

### **Nhiều sáng kiến, mô hình hay được triển khai**

Theo Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ, nhằm duy trì những kết quả đã đạt được trong công tác cải cách hành chính, ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân quận và Ủy ban nhân dân các phường đã xây dựng và ban hành nhiều văn bản, kế hoạch triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

Cụ thể, Ủy ban nhân dân quận đã kiện toàn Bộ phận Kiểm soát thủ tục hành chính quận và Bộ phận Một cửa quận; Tổ chức rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính được quận quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Kết quả, quận Tây Hồ đã cắt giảm thời gian giải quyết của 90/414 thủ tục hành chính (đạt 21,7%) thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận và 23% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các phường. Ủy ban nhân dân quận đang chỉ đạo các phòng chuyên môn tiếp tục rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, phấn đấu đạt 25%; đối với khối phường, thống nhất cắt giảm thời gian giải quyết của 84 thủ tục hành chính (đạt 41 - 48%).

Bên cạnh đó, các mô hình như “Ngày không giấy hẹn”, “Ngày giải quyết thủ tục hành chính không chờ”, “Ngày kiểu mẫu về cải cách thủ tục hành chính”, “30 phút vì dân”, “Trả kết quả tại nhà đối với hồ sơ đăng ký khai tử”..., tiếp tục được triển khai thực hiện tại 100% Ủy ban nhân dân các phường...

Nhờ đó, tính đến ngày 30/9, 100% các hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trước và đúng hạn (3.732 hồ sơ cấp quận, 10.335 hồ sơ cấp phường). Bộ phận Một cửa quận và các phường đã hoàn thành xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu; những tiêu chí về quy mô diện tích, thiết kế không gian, cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất tại Bộ phận Một cửa các cấp đảm bảo đúng văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố.

Là một trong những phường triển khai hiệu quả mô hình “30 phút vì dân”, bà Trần Thị Tuyết Phương, công chức Tư pháp Một cửa phường Thụy Khuê chia sẻ: “Từ khi áp dụng mô hình, mặc dù một tuần có 2 ngày phải đi làm sớm hơn 30 phút so với trước, nhưng nhờ đó tạo thuận lợi hơn cho nhiều người dân, đơn vị, doanh nghiệp. Điều này vô cùng cần thiết trong quá trình chuyển đổi số vì nền hành chính phục vụ. Tôi nhận thấy, mọi người dân, tổ chức khi đến làm thủ tục vào thứ 2, thứ 6 đều rất phấn khởi”.

Tại phường Nhật Tân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đặng Hữu Tiến cho biết, trước kia, khi công dân thực hiện thủ tục giấy khai tử cho người thân, thường nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của phường, sau đó nhận giấy hẹn trả kết quả. Tuy nhiên, từ khi phường ứng dụng mạnh mẽ công nghệ công tin trong thực hiện thủ tục hành chính, người dân có thể thực hiện đăng ký hồ sơ khai tử trực tuyến trên Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia hay đến làm thủ tục hành chính trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân phường.

Qua kiểm tra, nếu hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, công chức phường sẽ tiếp nhận, thực hiện các bước để hoàn thành hồ sơ, đặt lịch hẹn với công dân về việc trả kết quả tại nhà sau. Sau đó, hồ sơ được trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường ký, đóng dấu, công chức phường được phân công nhiệm vụ sẽ đặt lịch hẹn rồi mang kết quả đến trả tại nhà cho công dân.

### **Tiếp tục rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính**

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ Nguyễn Thanh Tịnh cho biết, năm 2023, công tác cải cách hành chính của quận tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Do đó, ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân quận và các đơn vị đã chủ động xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cần thực hiện, trong đó tập trung vào cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số... Nhờ đó, đến thời điểm này, cơ bản các nhiệm vụ đã hoàn thành đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

Để phát huy những kết quả đạt được, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ Nguyễn Thanh Tịnh cho biết, trong thời gian tới, quận Tây Hồ tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung, nhiệm vụ đặt ra tại Kế hoạch số 167-KH/QU ngày 31/8/2023 của Ban Thường vụ Quận ủy và Kế hoạch số 315/KH-UBND ngày 13/9/2023 của Ủy ban nhân dân quận về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị quận.

Triển khai tự chấm điểm, xác định Chỉ số cải cách hành chính các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và Ủy ban nhân dân các phường năm 2023. Tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát sự hài lòng, công bố công khai Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của các phường và tự chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính quận năm 2023.

Đối với công tác cải cách hành chính, quận Tây Hồ sẽ niêm yết công khai, đầy đủ các thủ tục hành chính được ủy quyền tại Bộ phận Một cửa các phường. Tiếp tục rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính (đạt 25% thủ tục hành chính cấp quận, 45% thủ tục hành chính cấp phường) và thực hiện nghiêm túc việc cắt giảm. Rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài thủ tục hành chính); quy trình giải quyết công việc liên thông (ngoài thủ tục hành chính) của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường...

Cùng với đó, quận Tây Hồ sẽ tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, công chức viên chức... Tiếp tục triển khai Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023; Đề án Chuyển đổi số và xây dựng quận Tây Hồ thông minh giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.



“Trong thời gian tới, quận Tây Hồ sẽ tập trung hoàn thiện Đề án số hóa 100% dữ liệu Hộ tịch để đồng bộ với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư để thực hiện cấp Chứng sinh điện tử, Chứng thực điện tử. Triển khai đồng bộ dữ liệu lao động - thương binh và xã hội với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư để thực hiện chi trả trợ cấp cho đối tượng chính sách bằng hình thức điện tử. Tiếp tục triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ, siêu thị trên địa bàn quận và thí điểm tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt tại tuyến phố Quảng Khánh, Phú Tây Hồ” - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ Nguyễn Thanh Tịnh nhấn mạnh.

**\* Người dân hưởng lợi lớn từ 'Ngày thứ Ba không viết, không giấy hẹn'**

Mô hình 'Ngày thứ Ba không viết, không giấy hẹn' trong giải quyết thủ tục hành chính tại huyện Gia Lâm sau 1 năm triển khai đã đạt kết quả to lớn, với 37 thủ tục hành chính tại cấp huyện và cấp xã được trả kết quả chỉ sau 2 giờ, trung bình giải quyết 1.700 hồ sơ/tháng.

**Mỗi tháng hàng nghìn hồ sơ được trả kết quả trong 2 giờ**

Xác định mục tiêu “lấy sự hài lòng của người dân” là thước đo đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm phối hợp các phòng, ban liên quan đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng, triển khai đồng loạt mô hình “Ngày thứ Ba không viết, không giấy hẹn” trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận "Một cửa" Ủy ban nhân dân huyện và 22 xã, thị trấn bắt đầu từ tháng 9/2022.

Theo đó, 28 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện và 9 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã được nộp trực tiếp tại bộ phận "một cửa" vào thứ Ba hàng tuần (sáng từ 8h30 - 10h00, chiều từ 13h30 - 15h00) sẽ được trả kết quả chỉ trong vòng 2 giờ (kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trả vào chiều cùng ngày đối với hồ sơ tiếp nhận sau 10h00 và trong ngày làm việc kế tiếp đối với hồ sơ tiếp nhận sau 15h00).

Cụ thể, công dân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, đến nộp tại Bộ phận “Một cửa”, sẽ được công chức hoặc tình nguyện viên hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của loại thủ tục hành chính đó; công dân chỉ cần ký tên hoặc điểm chỉ trong giấy tờ theo quy định. Công chức Bộ phận “Một cửa” nhận hồ sơ và tiếp nhận xử lý, chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, trình ký và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân trong vòng 2 giờ làm việc (giờ hành chính), trong đó không viết giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Cuối cùng, công dân sẽ nhận kết quả tại cửa nộp hồ sơ và đóng lệ phí (nếu có).

Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm Phạm Hồng Hải cho hay, điểm sáng tạo, đổi mới của “Ngày thứ Ba không viết, không giấy hẹn” chính là cá nhân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính không phải tự viết tờ khai, mà có đội ngũ tình nguyện viên nhập dịch vụ công cho thủ tục hành chính và viết giúp tờ khai (mọi thao tác liên quan dịch vụ công trực tuyến đều do công chức thực hiện). Công dân được lấy kết quả của thủ tục hành chính chỉ trong vòng 2 giờ kể từ khi nộp hồ sơ (khi hồ sơ thỏa mãn điều kiện), trong đó nhiều thủ tục chưa đến 2 giờ đã được nhận kết quả.

Dưới sự chỉ đạo đồng bộ thống nhất, vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị và triển khai thực hiện trách nhiệm, nhiệt tình của đội ngũ cán bộ công chức, tình nguyện viên tại bộ phận

“một cửa” cấp huyện và cấp xã, mô hình này trên địa bàn huyện đã đạt được kết quả to lớn: Sau 1 năm triển khai thực hiện, toàn huyện đã giải quyết 37 thủ tục hành chính tại cấp huyện và cấp xã sau 2 giờ kể từ khi tiếp nhận, với trên 20.000 hồ sơ, đạt trung bình 1.700 hồ sơ/ tháng.

### Lan tỏa ý nghĩa thiết thực

Ông Nguyễn Mạnh Lợi (trú tại xã Ninh Hiệp) đến Bộ phận “Một cửa” huyện Gia Lâm từ hơn 8 giờ sáng để làm thủ tục thay đổi giấy phép kinh doanh vận tải, cho hay: "Trước đây làm thủ tục đăng ký giấy phép kinh doanh mất khoảng 3 ngày, nhưng hiện rất vui vì tôi chỉ mất hơn 30 phút đã được lấy kết quả. Tôi sẽ thông tin cho người thân, bạn bè biết về những cải cách này của huyện để bố trí thời gian đến làm các thủ tục theo nhu cầu cho thuận tiện, hiệu quả"- ông Lợi chia sẻ.

Tại thị trấn Trâu Quỳ, trong những "Ngày thứ Ba không viết, không giấy hẹn" cũng đều bố trí đủ cán bộ, lãnh đạo trực Bộ phận “Một cửa” giải quyết công việc và hỗ trợ người dân. Chị Nguyễn Thị Thúy (trú tại thị trấn Trâu Quỳ) đến bộ phận “một cửa” làm thủ tục cấp giấy khai sinh cho 2 con sinh đôi chia sẻ, chị đến làm thủ tục được công chức Bộ phận “Một cửa” hướng dẫn nhiệt tình và được nhận kết quả chỉ sau 20 phút từ khi nộp hồ sơ.

Ghi nhận thực tế cho thấy, trên địa bàn huyện Gia Lâm đồng loạt thực hiện “Ngày thứ Ba không viết, không giấy hẹn” vào thứ Ba hằng tuần, bắt đầu từ 13/9/2022 và được duy trì ổn định trong năm 2023, đã mang lại sự phấn khởi cho các cá nhân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính tại cả cấp huyện và cấp xã.

Bộ phận “Một cửa” thường xuyên có tình nguyện viên hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân hoàn thiện, nhập hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội. Việc tiết giảm đáng kể thời gian, chi phí trong giải quyết thủ tục hành chính đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn, đặc biệt tạo động lực khuyến khích tổ chức, cá nhân thường xuyên sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

“Những chuyển biến này đã góp phần nâng cao kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức từ huyện tới các xã, đồng thời thực hiện hiệu quả cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” theo hướng văn minh, hiện đại gắn với chủ đề công tác năm của TP” - bà Phạm Thị Hồng Hải nhấn mạnh.

Theo Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện Gia Lâm Trần Trung Tuyết, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của TP. Hà Nội về cải cách hành chính, trên địa bàn huyện đã và đang triển khai một số mô hình giúp rút ngắn thời gian đi lại, chờ đợi giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng nhu cầu và tăng sự hài lòng cho công dân. Trong đó, mô hình "Ngày thứ ba không viết, không giấy hẹn" được triển khai nhằm cụ thể hóa Nghị quyết của Huyện ủy, đặc biệt là thực hiện chủ đề công tác của TP. Hà Nội những năm gần đây “Kỷ cương - Trách nhiệm - Hành động - Sáng tạo - Phát triển”, để thực hiện tốt giải quyết thủ tục hành chính đối với các dịch vụ công thiết yếu và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội.

Quá trình triển khai, huyện đã quán triệt các xã, thị trấn, đơn vị trong ngày giải quyết thủ tục phải bố trí đủ lãnh đạo, cán bộ trực thực hiện nhiệm vụ. Để người dân nắm được những thủ tục hành chính nào được giải quyết ở đâu, cấp thẩm quyền nào, quy trình giải quyết ra sao, huyện còn thực hiện dán bảng mã QR tại Bộ phận “Một cửa”, giúp người dân tra cứu thông tin và đăng ký thực hiện một số thủ tục hành chính thiết yếu theo Đề án 06/CP.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*

## HÀ NỘI: ĐẨY MẠNH PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền theo Quyết định số 4610/QĐ- UBND của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội; căn cứ kết quả thực hiện năm 2023, tổng hợp, đề xuất, bổ sung các phương án thực hiện ủy quyền năm 2024. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về cải cách hành chính nhà nước năm 2023.

Đó là nội dung nêu trong Thông báo số 1440-TB/TU kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế, phương án phân cấp, ủy quyền và quy trình giải quyết các thủ tục hành chính của các sở, ngành, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội, vừa được Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Nguyễn Thị Tuyền ký ban hành.

Trong thông báo số 1440-TB/TU, Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đẩy mạnh tiến độ, hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước năm 2023. Đồng thời, rà soát việc sử dụng tài sản công được giao tránh thất thoát, lãng phí; tập trung xây dựng định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng, đề xuất định mức đầu tư; xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024.

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt xây dựng, bổ sung, hoàn thiện danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ công, tập trung một số nội dung. Cụ thể, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ công lĩnh vực thông tin và truyền thông, phấn đấu hoàn thành trong năm 2023. Thí điểm trao quyền tự chủ toàn diện một số đơn vị, đánh giá kỹ lưỡng hiệu quả, làm cơ sở nhân rộng triển khai thực hiện của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Kiến nghị, đề xuất Trung ương sớm ban hành 17 định mức kinh tế - kỹ thuật, 1 đơn giá thuộc thẩm quyền Trung ương; hướng dẫn 7 định mức kinh tế - kỹ thuật, 16 đơn giá thuộc thẩm quyền thành phố nhưng cần Trung ương hướng dẫn. Trong thời gian chờ hướng dẫn của Trung ương, đề nghị cho phép ban hành giá tạm thời.

Rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ công phải ban hành trong năm 2023, trong đó tập trung những lĩnh vực (công thương, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông, tư pháp) trình Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội ban hành tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố gần nhất (trường hợp không thể hoàn thành cần báo cáo, giải trình rõ kèm theo tiến độ trong thời gian tới).

Sở Tài chính tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc xây dựng danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước gắn với lộ trình chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính; cơ chế, chính sách nâng mức thu nhập bình quân, khen thưởng đối với công chức, viên chức và người lao động.

Về quy trình công tác, quy chế làm việc, mối quan hệ công tác, rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế làm việc, quy trình công tác. Trong đó, tập trung xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ, công việc liên thông, quy chế phối hợp và mối quan hệ công tác giữa các sở, ngành, đơn vị theo hướng rõ nhiệm vụ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp để thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Quy chế tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền lãnh đạo Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội phụ trách lĩnh vực chủ động giải quyết các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể giữa 2 kỳ họp và báo cáo kết quả với tập thể tại kỳ họp gần nhất hoặc mô hình điểm Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố bao gồm lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các lãnh đạo sở, ngành liên quan chủ động giải quyết các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

Định kỳ đánh giá, kiểm đếm công khai, minh bạch và đề nghị giải trình đối với các sở, ngành, đơn vị chậm, muộn tiến độ, không thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố. Sở Ngoại vụ nghiên cứu xây dựng quy chế phối hợp công tác đối ngoại giữa Sở với Ban Tổ chức Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

*Nguồn: hanoimoi.vn*

## TP. HỒ CHÍ MINH: ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC SỞ, NGÀNH ĐỂ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh vừa tổ chức triển khai đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2023 để làm cơ sở cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn.

Điểm mới của đợt khảo sát, đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương năm nay là bên cạnh đánh giá xếp hạng theo các tiêu chí, bộ chỉ số còn có các báo cáo phân tích của 28 chuyên gia trong và ngoài nước nhằm có cái nhìn chuyên sâu, toàn diện nhất, bảo đảm tính thực chất, độc lập. Dự kiến có khoảng 15.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia mẫu khảo sát đánh giá năng lực điều hành kinh tế của sở, ban, ngành, địa phương. Kết quả khảo sát Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương dự kiến công bố vào cuối tháng 2-2024 và được xem là cơ sở để nghiên cứu đưa ra các giải pháp thiết thực nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước.

Nhiều chuyên gia cho rằng, năng lực cạnh tranh sở, ban, ngành, địa phương là một trong những công cụ khách quan giúp nhà đầu tư đưa ra quyết định lựa chọn thành phố thay vì các địa phương khác. Đại diện Hiệp hội Thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam (AmCham) cho biết, các doanh nghiệp nước ngoài rất hoan nghênh việc TP. Hồ Chí Minh tổ chức đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương. Hiệp hội Thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam đã lập ra 15 hội đồng để cho các ý kiến và đề xuất, với nhiều kiến nghị, đề xuất cụ thể, như hội đồng về thuế-hải quan, hội đồng pháp luật...

Để nâng cao hiệu quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Võ Văn Hoan yêu cầu, cần phải nâng cao nhận thức, không chỉ trong đội ngũ cán bộ công chức, cơ quan mà còn trong cộng đồng doanh nghiệp, để tham gia nhiều hơn, có trách nhiệm hơn, sâu hơn vào quá trình đánh giá, không chỉ trả lời bảng câu hỏi mà còn tham gia góp ý, hiến kế, đề xuất cho các đơn vị được đánh giá. Công tác triển khai Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương phải bảo đảm nghiêm túc, khách quan; kết quả đánh giá phải được tổng hợp, phân tích mang tính khoa học và đánh giá một cách đầy đủ, công khai, minh bạch, có trách nhiệm, bảo đảm đúng quy định. Sau khi có kết quả đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương, các sở, ban, ngành và địa phương cần làm rõ các điểm nghẽn, tập trung triển khai những giải pháp, mô hình, cách làm, mục tiêu cụ thể nhằm khắc phục hạn chế, giải quyết khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

*Nguồn: qdnd.vn*

## ĐÀ NẴNG: ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN CÁC LĨNH VỰC

Xác định chuyển đổi số tạo động lực tăng trưởng kinh tế - xã hội, cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên quán triệt, lãnh đạo thực hiện nghiêm các chủ trương của Thành ủy, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng về sự cần thiết và tầm quan trọng của chuyển đổi số trên địa bàn.

### **Cầu nối thúc đẩy chuyển đổi số**

Để thực hiện các mục tiêu chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ TP. Đà Nẵng về chuyển đổi số trên địa bàn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương nêu cao tinh thần gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy trong việc chủ động, tiên phong, sáng tạo triển khai các giải pháp thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

Vừa làm xong các thủ tục đăng ký kết hôn tại bộ phận “Một cửa” phường Hòa Hiệp Bắc (quận Liên Chiểu), chị Nguyễn Thị Vân, làm việc tại Khu công nghiệp Liên Chiểu cho biết: “Ngoài việc hoàn thiện các thủ tục đăng ký kết hôn, vợ chồng tôi còn được công chức phường hướng dẫn đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến. Với tài khoản này, những lần sau, khi

thực hiện các giao dịch khác như đăng ký khai sinh cho con, xin cấp lại giấy khai sinh, chúng tôi sẽ thực hiện đơn giản, thuận tiện ở bất cứ đâu chỉ cần thao tác trên điện thoại thông minh hoặc máy tính, giảm bớt thời gian và chi phí đi lại”.

Bí thư Đảng ủy phường Hòa Hiệp Bắc Phan Công Bằng cho biết, phường được thành phố chọn là phường điểm của quận Liên Chiểu trong thực hiện chuyển đổi số. Vì vậy, địa phương coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trong đó, vai trò của người đứng đầu cấp ủy phải là cầu nối thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương. Theo đó, Đảng ủy phường thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và các tổ công nghệ số cộng đồng tại các khu dân cư nhằm hỗ trợ người dân chuyển đổi số; chỉ đạo Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng dân phố giữ vai trò chỉ đạo; Bí thư Chi đoàn Thanh niên làm thành viên để kịp thời hướng dẫn, triển khai thực hiện. Nhờ đó, nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương có nhiều chuyển biến tích cực, người dân, doanh nghiệp dần tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

Bí thư Chi bộ thôn Giàn Bí, xã Hòa Bắc (huyện Hòa Vang) Đinh Văn Như cho biết, tháng 9/2023, sau khi người dân trong thôn được hỗ trợ điện thoại thông minh từ Chi nhánh Viettel Đà Nẵng theo chương trình ký kết chuyển đổi số giữa xã Hòa Bắc và Chi nhánh Viettel Đà Nẵng.

“Tôi đã tuyên truyền ngay đến bà con trong thôn về tiện ích của chiếc điện thoại thông minh trong việc áp dụng chuyển đổi số. Hiện trong thôn có những người đã ngoài 60 tuổi, không còn nhanh nhạy về công nghệ nhưng khi được hướng dẫn tận tình nên nhiều người đã hiểu những tiện ích mà ứng dụng mang lại”, ông Như cho hay.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Bắc Thái Văn Hoài Nam, qua thống kê, trong 262 hộ gia đình đồng bào Cơ tu tại xã, có gần 50 hộ chưa có điện thoại thông minh. Vì vậy, việc trao tặng điện thoại sẽ giúp các hộ đồng bào có thể sử dụng các dịch vụ, tiện ích chuyển đổi số, đồng thời tiếp nhận kịp thời thông tin, hướng dẫn từ chính quyền, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của người dân vùng khó khăn.

### **Chuyển đổi số sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế**

Theo đánh giá của Sở Thông tin và Truyền thông, Thành ủy, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính và cung cấp các dịch vụ tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp để từng bước hướng đến chuyển đổi số trên các lĩnh vực.

Theo đó, triển khai áp dụng công nghệ số, dữ liệu số để điều chỉnh thể chế, cấu trúc lại quy trình, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; phát triển mạnh kinh tế số tạo nền tảng thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực mới; phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp để hình thành công dân số, xã hội số, phấn đấu đến năm 2030, TP. Đà Nẵng hoàn thành xây dựng đô thị thông minh kết nối đồng bộ với các mạng lưới đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà Hoàng Sơn Trà cho biết, bám sát Nghị quyết số 05-NQ/TU của Thành ủy, Quận ủy và Ủy ban nhân dân quận tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, địa phương trên địa bàn tập trung triển khai toàn diện, đồng bộ chương trình chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực và bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng.

Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà đã ban hành kế hoạch triển khai chuyển đổi số trên địa bàn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023; xây dựng chính quyền số, phân đầu đến cuối năm 2023 thí điểm triển khai cung cấp và dùng lại kết quả hồ sơ, thủ tục hành chính điện tử, sử dụng dữ liệu số để thay thế một số thành phần hồ sơ, thủ tục hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính...

Về xây dựng kinh tế số được áp dụng các mô hình chợ, tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt. Quận tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, ngành nghề truyền thống, sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, thương mại điện tử, ứng dụng sản xuất thông minh ...

Theo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Quang Thanh, từ năm 2010, thành phố xác định công nghệ thông tin tập trung là một trong ba đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Thành phố đã ban hành các chủ trương, chính sách quan trọng làm nền tảng để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh và bước đầu chuyển dịch theo hướng chuyển đổi số.

Theo ông Thanh, chuyển đổi số mang lại cơ hội, đồng thời đặt ra nhiều thách thức, tác động làm thay đổi hoạt động chỉ đạo, điều hành quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp, của doanh nghiệp. Tuy nhiên, nếu nhận thức đúng về tầm quan trọng của chuyển đổi số sẽ giúp các ngành, các cấp và cộng đồng doanh nghiệp và người dân chủ động, tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số một cách mạnh mẽ, hiệu quả, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

*Nguồn: baodanang.vn*

## **SƠN LA: TRIỂN KHAI ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC TRỰC TUYẾN XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**

Thực hiện Quyết định số 1496/QĐ-UBND ngày 12/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch điều tra xã hội học xác định Chỉ số Cải cách hành chính năm 2023 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Với mục đích thu thập thông tin, đánh giá khoa học, khách quan, toàn diện việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện năm 2023. Thông qua đó, đánh giá tác động của cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị; tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Theo đó, yêu cầu việc tổ chức điều tra xã hội học theo bộ câu hỏi điều tra đối với các đối tượng điều tra, bảo đảm khách quan, phù hợp với điều kiện thực tế. Kết quả điều tra xã hội học sẽ là căn cứ cùng với việc tự đánh giá chấm điểm, kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước để xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Đối tượng điều tra xã hội học ở cấp sở là tập thể lãnh đạo sở; lãnh đạo và công chức, viên chức các phòng ban chuyên môn, cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành; cấp huyện là Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; lãnh đạo và công chức, viên chức các phòng ban chuyên môn, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Tổng số: 1.596 phiếu.

Nội dung điều tra để đánh giá sự năng động, quyết tâm của lãnh đạo trong công tác cải cách hành chính. Tác động của cải cách hành chính đến chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng pháp luật do tỉnh, huyện ban hành; tổ chức bộ máy hành chính; quản lý, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; quản lý tài chính công; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Năm 2023, việc điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Sơn La được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Phiếu điều tra khảo sát điện tử được gửi đến hộp thư của từng đối tượng trả lời phiếu. Các đối tượng trả lời phiếu khảo sát trên các thiết bị cá nhân có kết nối internet (máy tính, điện thoại...).

Trên cơ sở triển khai điều tra xã hội học, kết quả tổng hợp, phân tích, tính toán các chỉ số để xây dựng báo cáo kết quả điều tra xã hội học, tổng hợp, xác định Chỉ số cải cách hành chính đối với từng sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2023. Thời hạn các đối tượng điều tra xã hội học trả lời phiếu khảo sát chậm nhất ngày 02/12/2023.

*Khúc Thị Thu Hằng, Sở Nội vụ tỉnh Sơn La*

## LẠNG SƠN: THỰC HIỆN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHÁT HUY TRÁCH NHIỆM NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

Cải cách thủ tục hành chính là một trong những nội dung quan trọng, tác động lớn đến công tác cải cách hành chính và môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh. Những năm qua, nhằm triển khai hiệu quả công tác này, người đứng đầu các cấp, ngành trong tỉnh đã quan tâm, nêu cao trách nhiệm vai trò, chỉ đạo sát sao, qua đó đã đạt nhiều kết quả quan trọng.

Năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 1495/QĐ-UBND phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng



đến năm 2030, đề ra 6 mục tiêu cụ thể và 6 nhiệm vụ cần triển khai. Một trong những giải pháp quan trọng để hiện thực hóa các mục tiêu, nhiệm vụ đó là nâng cao trách nhiệm cá nhân trong công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

### **Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu**

Với công tác cải cách thủ tục hành chính, người đứng đầu có vai trò định hướng quan trọng, quyết định đến chiều hướng phát triển cũng như kết quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, của công tác cải cách hành chính. Nhận thức rõ điều này, những năm qua, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã có nhiều giải pháp tích cực nhằm phát huy vai trò của người đứng đầu trong triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính với phương châm “dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm”.

Huyện Bình Gia là một trong những đơn vị quan tâm, triển khai hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, trong đó vai trò người đứng đầu được phát huy tích cực. Nhờ đó năm 2022, huyện xếp thứ nhất trong 11 huyện, thành phố về chỉ số cải cách hành chính theo bảng xếp hạng của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn công bố, tăng 10 bậc so với năm 2021. Chỉ tính riêng từ năm 2022 đến nay, toàn huyện đã tiếp nhận hơn 82.800 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó tỷ lệ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,9%. Đặc biệt, đến nay, huyện Bình Gia không có đơn thư kiến nghị, phản ánh về hoạt động của bộ phận “một cửa” hoặc khiếu nại về cán bộ, công chức.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia Lèo Văn Hiệp cho biết: Ngay từ đầu năm, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo ban hành kế hoạch kiểm soát, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện, phân công 1 đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện theo dõi trực tiếp công tác này; tổ chức cuộc họp quán triệt đến 100% lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về các nội dung cần thực hiện trong năm, giao nhiệm vụ cụ thể, yêu cầu báo cáo hằng ngày về Ủy ban nhân dân huyện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện nếu xảy ra vi phạm. Đồng thời, yêu cầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phân công trực và ký duyệt hồ sơ thủ tục hành chính, không để tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phải chờ đợi lâu.

Không chỉ riêng huyện Bình Gia, theo ghi nhận tại các huyện, các đơn vị xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, công tác cải cách thủ tục hành chính ngày càng có chuyển biến tích cực. Hiện nay, tại trụ sở các đơn vị cấp xã ngoài niêm yết công khai các thủ tục còn công khai số điện thoại của các đồng chí là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Cùng đó, trong công tác cải cách thủ tục hành chính, vai trò người đứng đầu các cơ quan đơn vị cũng ngày càng được thể hiện rõ nét.

Đơn cử như tại thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình, dưới sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Bùi Văn Khiêm, công tác cải cách thủ tục hành chính của đơn vị luôn được các đồng chí lãnh đạo huyện đánh giá cao. Đặc biệt, thị trấn Na Dương là đơn vị tiên phong trong toàn tỉnh trong thực hiện liên thông ba nhóm thủ tục hành chính về khai sinh. Ông Bùi Văn Khiêm cho biết: Là người đứng đầu tại cơ quan, bản

thân tôi trước hết phải nêu gương, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; xử lý thành thạo văn bản điện tử và ký số trên môi trường mạng, thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công vụ, có thái độ ứng xử đúng mực trong giao tiếp với công dân. Đồng thời, luôn theo dõi sát sao, nắm bắt tình hình cũng như kịp thời tháo gỡ những vướng mắc hoặc kiến nghị lên cấp trên có thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác này. Từ đầu năm đến nay, chúng tôi đã tiếp nhận và giải quyết hơn 1.400 hồ sơ, xử lý và giải quyết đúng và trước hạn 100% hồ sơ cho người dân.

Những năm qua, bám sát sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, địa phương trong tỉnh đã xây dựng, triển khai kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị mình theo từng năm với nội dung cụ thể, xác định nhiệm vụ phù hợp điều kiện thực tế, phân công rõ trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong đó đặc biệt nhấn mạnh người đứng đầu có vai trò đặc biệt quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính nói chung và cải cách thủ tục hành chính nói riêng. Nhờ đó, công tác cải cách thủ tục hành chính được triển khai toàn diện, hiệu quả trên tất cả các nội dung.

### **Những kết quả tích cực**

Với những nỗ lực của toàn hệ thống chính trị, phát huy vai trò người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đã từng bước thay đổi cách nghĩ, cách nhìn nhận của người dân khi đến các cơ quan hành chính liên hệ thực hiện các thủ tục hành chính, tỷ lệ hài lòng của người dân doanh nghiệp ngày càng được nâng lên. Đây là điều khích lệ để các cấp, ngành tiếp tục thực hiện đầy đủ các quy định công khai, minh bạch thủ tục hành chính, tăng cường kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật, kịp thời xử lý các đơn thư, phản ánh, kiến nghị của người dân. Đồng thời, triển khai những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, đáp ứng tốt hơn mong muốn, nhu cầu của người dân. Đơn cử như mô hình “chính quyền thân thiện” đã và đang được triển khai sâu rộng trên địa bàn (trên 160 xã, phường, thị trấn) thời gian qua nhận được nhiều phản hồi tích cực của người dân. Cốt lõi của mô hình là đổi mới phong cách, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở, từng bước chuyển đổi từ “mệnh lệnh hành chính” sang “phục vụ, hướng dẫn, vận động, thuyết phục”...

Với việc triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt, phát huy vai trò của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo đã đem lại nhiều kết quả tích cực. Theo đó, hằng năm, việc niêm yết công khai thủ tục hành chính được triển khai đầy đủ, hiện nay, 100% cơ quan, đơn vị có thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đều niêm yết đầy đủ bằng nhiều cách như: niêm yết trên bảng gắn tường, đóng quyển đặt bàn hoặc trụ xoay... đặt tại vị trí thích hợp để cá nhân, tổ chức dễ nhìn, dễ quan sát. Đặc biệt, cùng với phương pháp truyền thống, một số cơ quan, đơn vị đã triển khai việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính bằng QR-Code, giúp cho việc tra cứu được tiện lợi hơn.

Bên cạnh đó, tỷ lệ hồ sơ được trả kết quả đúng và trước hạn hằng năm luôn đạt trên 99%. Số lượng hồ sơ quá hạn giảm mạnh qua từng năm, nếu như năm 2021 có 934 hồ sơ quá hạn; năm 2022 có 60 hồ sơ quá hạn thì đến năm 2023 (11 tháng) chỉ có 26 hồ sơ quá hạn. Tỷ lệ cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính luôn vượt so với kế hoạch đề ra, đơn cử, từ đầu

năm 2023 đến nay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã phê duyệt cắt giảm thời hạn 73 TTHC, tổng thời gian cắt giảm 532,3/1.435,2 ngày, tỷ lệ cắt giảm đạt 37%, vượt 7% so với kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tỷ lệ người dân đánh giá mức độ hài lòng khi đến thực hiện thủ tục hành chính tại các bộ phận “một cửa” luôn đạt trên 95%...

Ông Trần Văn Cường, thôn Ngòi Na, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng cho biết: Hiện nay, khi đến trụ sở xã, huyện để thực hiện các thủ tục hành chính tôi không còn e ngại, tôi được các cán bộ hướng dẫn nhiệt tình. Gần đây, khi thực hiện các thủ tục trên cổng dịch vụ công, chúng tôi được tuyên truyền, giải thích về ý nghĩa và được các cán bộ, công chức hướng dẫn lập tài khoản, thực hiện từng bước theo quy trình. Việc giải quyết các thủ tục cũng được thực hiện nhanh gọn, đúng thời hạn trả kết quả. Bản thân tôi thấy rất hài lòng khi được hỗ trợ, giúp đỡ tận tình như vậy.

Thời gian tới, với những yêu cầu đề ra, các cơ quan, đơn vị đặc biệt là người đứng đầu cần tiếp tục phải phát huy vai trò, quyết tâm hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính nói chung, cải cách thủ tục hành chính nói riêng. Qua đó, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và xã hội.

*Nguồn: baolangson.vn*

## TUYÊN QUANG: LẤY SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN LÀM THƯỚC ĐO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Với phương châm 'Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả của cải cách hành chính', Công an tỉnh Tuyên Quang đã có nhiều giải pháp đầy mạnh cải cách hành chính mang lại hiệu quả tích cực. Năm 2023, Chỉ số cải cách hành chính của Công an tỉnh được Bộ Công an ghi nhận, đánh giá cao khi xếp thứ 5/63 Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Xác định cải cách hành chính là yêu cầu khách quan, vừa cấp thiết, vừa lâu dài để không ngừng nâng cao hiệu quả các mặt công tác, Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh Tuyên Quang đã đề ra nhiều giải pháp căn cơ, chiến lược tạo những chuyển biến rõ nét. Trong năm 2023, Công an tỉnh đã đầu tư lắp đặt hệ thống một cửa điện tử (bao gồm Kios thông minh, màn hình ti vi hiển thị, hỗ trợ tra cứu thủ tục hành chính và máy khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân) tại Công an 7 huyện, thành phố và 4 phòng có chức năng giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, trang bị hệ thống camera giám sát tại 100% điểm tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính nhằm tăng cường công khai, minh bạch, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ chiến sĩ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

Công an tỉnh Tuyên Quang cũng đã quyết liệt chỉ đạo rà soát, cắt giảm, bãi bỏ những giấy tờ không cần thiết, đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Đến nay, Công an tỉnh đã triển khai có hiệu quả 118 dịch vụ công trực

tuyên ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến nên tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến của Công an tỉnh luôn ở mức cao. Cụ thể, tính đến ngày 30/10, Công an toàn tỉnh Tuyên Quang đã tiếp nhận hồ sơ trực tuyến là 148.217/199.175 tổng số hồ sơ tiếp nhận, đạt 74,4%. Các lĩnh vực có tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến cao là quản lý xuất nhập cảnh, đăng ký cấp biển số xe, phòng cháy...

Chị Lý Thị Xuân, ở xã Hùng Mỹ (Chiêm Hóa) đi làm thủ tục cấp mới hộ chiếu để đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Chị Xuân chia sẻ, cũng như đa số công dân khác chị rất hài lòng khi đến làm thủ tục tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Tuyên Quang. Tại đây, chị đã được cán bộ công an hướng dẫn, thực hiện các thao tác nộp hồ sơ trên mạng Internet nhanh chóng, thuận lợi. Chỉ ít phút là chị đã hoàn thiện xong thủ tục và nộp lệ phí thanh toán trực tuyến dễ dàng. Chị cũng chọn sử dụng dịch vụ chuyển phát bưu chính. Tức là khi nào hộ chiếu làm xong sẽ được bưu điện chuyển thẳng về nhà, chị không phải mất thời gian, chi phí xuống lấy.

Trên những lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết, Công an tỉnh Tuyên Quang đã phân cấp, phân quyền, tăng tính chủ động, trách nhiệm của Công an cấp huyện, cấp xã. Ví như lĩnh vực đăng ký xe, cấp biển số, ngoài Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh đã phân cấp cho 7 đơn vị cấp huyện, thành phố và 64 đơn vị cấp xã được phân cấp đăng ký, cấp biển số xe tạo thuận lợi cho người dân. Hay như lĩnh vực quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện (cơ sở lưu trú, cầm đồ, kinh doanh gas...) đã được phân cấp cấp giấy phép và quản lý cho đơn vị công an cấp huyện, cấp xã. Ông Đặng Văn Phong, ở xã Hùng Đức (Hàm Yên) bày tỏ, nếu trước đây mua xe máy mới phải lên tận Công an huyện làm đăng ký xe, chờ đợi mất cả nửa ngày chưa chắc đã xong. Nay, ông chỉ tranh thủ đến Công an xã làm thủ tục cấp biển số, thủ tục nhanh gọn, không phải đi xa, không phải chờ đợi lâu.

Với phương châm "Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả của cải cách hành chính", Công an tỉnh Tuyên Quang chỉ đạo phòng chuyên môn, Công an cấp huyện, cấp xã tổ chức các hội nghị đối thoại, diễn đàn công an lắng nghe ý kiến nhân dân. Qua đó giúp lực lượng Công an nắm rõ những khó khăn, vướng mắc và sớm có giải pháp nhằm bảo đảm tiến độ, tạo thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

*Nguồn: baotuyenquang.com.vn*

## KHÁNH HÒA: KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023, GHI NHẬN NHỮNG CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC

Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023 của 3 đoàn kiểm tra cấp tỉnh tại 27 cơ quan, địa phương cho thấy, các đơn vị đều có chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, một số đơn vị cũng còn những tồn tại cần tiếp tục khắc phục.

## Nhiều chuyển biến

Một trong những đơn vị có chuyển biến tích cực là Ủy ban nhân dân TP. Cam Ranh. Năm 2022, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của thành phố là 77,28% (không đạt mục tiêu đề ra là trên 83%). Năm 2023, TP. Cam Ranh đã nỗ lực khắc phục; tất cả Bộ phận Một cửa nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ; các cơ sở y tế tăng giường bệnh, ghế ngồi, trang thiết bị, cải thiện không gian phòng khám, nhà vệ sinh, chấn chỉnh thái độ giao tiếp. Các đơn vị khẩn trương đầu tư trang thiết bị hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; chú trọng công khai thông tin theo quy định; tư vấn, giải đáp kịp thời cho người dân; đẩy mạnh tuyên truyền cải cách hành chính. TP. Cam Ranh cũng chú trọng công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị thủ tục hành chính, kết quả xử lý; tăng cường rà soát việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai cấp huyện, bảo trợ xã hội, liên thông thủ tục hành chính cấp xã... Nhờ đó, từ ngày 15/12/2022 đến 22/11/2023, toàn thành phố giải quyết hồ sơ đúng, sớm hạn đạt 99%, trễ hạn 1%. Tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến của thành phố đạt 99,96%, cấp xã đạt 90%, đều vượt chỉ tiêu; thanh toán trực tuyến phát sinh gần 1.600 hồ sơ...

Các đơn vị khác cũng chuyển biến tích cực; những vi phạm về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cơ bản giảm; nhiều vấn đề phát hiện trong các đợt kiểm tra trước được khắc phục. Một số đơn vị giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt 100% như: Ủy ban nhân dân thị trấn Khánh Vĩnh (huyện Khánh Vĩnh); Sở Ngoại vụ; Ủy ban nhân dân phường Ba Ngòi (TP. Cam Ranh)... Nhiều đơn vị có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn dưới 1% như: 2 chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại TP. Cam Ranh, TP. Nha Trang; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giao thông vận tải; Sở Tư pháp; Ban Quản lý Khu Kinh tế Vân Phong; Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh; Ủy ban nhân dân thị trấn Diên Khánh (huyện Diên Khánh); Ủy ban nhân dân xã Phước Đồng (TP. Nha Trang); Ủy ban nhân dân thị trấn Cam Đức (huyện Cam Lâm)... Nhiều đơn vị có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao như: Ban Quản lý Khu Kinh tế Vân Phong; Ủy ban nhân dân huyện: Khánh Vĩnh, Diên Khánh... Một số đơn vị như: Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân TP. Cam Ranh, Ủy ban nhân dân phường Ba Ngòi... triển khai hiệu quả mô hình, sáng kiến cải cách hành chính.

## Tiếp tục khắc phục tồn tại

Theo Giám đốc Sở Nội vụ Võ Chí Vương, quá trình kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023 cũng phát hiện một số tồn tại. Mới đây, Sở Nội vụ đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, thiếu sót. Theo đó, các đơn vị được kiểm tra cần tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, cán bộ và công chức cấp xã, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu về cải cách hành chính; khẩn trương rà soát tiến độ thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; tăng cường chỉ đạo, huy động nguồn lực hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Các đơn vị tiếp tục tăng cường đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra cải cách hành chính; kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa để góp phần cải thiện, nâng cao các chỉ số. Đồng thời, xây dựng các đề án tự chủ về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm để trình ban hành; đẩy

nhanh tiến độ giải ngân vốn ngân sách, phân đấu đạt 95 - 100% kế hoạch được giao; cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin trên môi trường mạng theo quy định.

Đặc biệt, các đơn vị tập trung tham mưu công bố danh mục thủ tục hành chính; trình phê duyệt, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định; công khai thủ tục hành chính, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, đường dây nóng; có phương án bố trí công chức dự phòng làm tại bộ phận một cửa. Các đơn vị nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục giảm hồ sơ trễ hạn; tăng số lượng, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến; đảm bảo giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử. Việc đề nghị bổ sung hồ sơ, hện lại thời gian trả kết quả không quá 1 lần và thời hạn không quá 1/2 thời gian giải quyết theo quy định; phải đính kèm hồ sơ, tài liệu minh chứng việc tạm dừng giải quyết trên phần mềm và có văn bản thông báo tiến độ cho cá nhân, tổ chức. Các đơn vị sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử...

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa yêu cầu Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp rà soát, chấn chỉnh vi phạm về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; hướng dẫn số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp rà soát, xử lý dứt điểm một số lỗi trên phần mềm một cửa điện tử; định hướng rõ hơn về ứng dụng công nghệ thông tin (ICT) trong phát triển đô thị thông minh và trung tâm giám sát, điều hành thông minh; duy trì, nâng cấp các nền tảng số dùng chung; hoàn thiện chức năng lưu trữ điện tử tích hợp trên E-Office. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp tham mưu cơ chế tài chính về giảm phí giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến. Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa triển khai thí điểm nhóm thủ tục hành chính liên thông lĩnh vực đất đai; nghiên cứu đánh giá, xếp hạng mức độ hài lòng đối với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các chi nhánh; hướng dẫn thực hiện quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về điều kiện tách thửa, hợp thửa. Ủy ban nhân dân cấp huyện tập trung sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; xây dựng phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn...

*Nguồn: baokhanhhoa.vn*

## ĐẮK NÔNG: ĐẨY MẠNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TOÀN TRÌNH

Thời gian qua, tỉnh Đắk Nông luôn quan tâm công tác cải cách hành chính. Trong đó việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử được chú trọng.

### **Công khai, minh bạch**

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đã ban hành danh mục các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định của Trung ương; bao gồm cả quy trình nội bộ, quy

trình điện tử đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính cấp tỉnh, huyện và xã. Trong đó, có quy trình trên môi trường điện tử đúng trình tự, thủ tục theo quy định để áp dụng thực hiện đồng bộ, thống nhất chung trong toàn tỉnh. Quy trình này cũng được công khai, minh bạch để các tổ chức, người dân nắm và cùng tham gia giám sát việc thực hiện. Tất cả hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, bộ phận tiếp nhận, trả kết quả cấp huyện và bộ phận tiếp nhận, trả kết quả cấp xã được các đơn vị, địa phương tổ chức niêm yết công khai theo quy định.

Đắk Nông đã kết nối Cổng dịch vụ công của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia tích hợp, cung cấp đầy đủ 3 dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch (khai sinh, kết hôn, khai tử) của cả Ủy ban nhân dân cấp huyện và xã trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Việc kết nối, liên thông dữ liệu cấp tỉnh với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp cũng được triển khai. Qua đó, người dân có thể đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn trực tuyến.

Cùng với đó, tỉnh đẩy nhanh việc triển khai nền tảng số hóa đối với công tác giải quyết thủ tục hành chính. Đến nay, 100% thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đều triển khai số hóa, theo Kế hoạch số 196/KH-UBND tỉnh ngày 19/4/2022.

Việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử bảo đảm sự bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch, an toàn thông tin và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền. Ngoài ra, việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử còn đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian của tổ chức, cá nhân.

Đây cũng là nhiệm vụ thường xuyên của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người làm việc tại bộ phận một cửa và một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn.

### **Hồ sơ trực tuyến toàn trình tăng**

Để tiếp tục tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, tỉnh Đắk Nông đã cung cấp hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Dịch vụ công trực tuyến toàn trình là dịch vụ bảo đảm cung cấp toàn bộ thông tin về thủ tục hành chính, việc giải quyết thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng. So với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được triển khai trước đây, việc trả kết quả sẽ được thực hiện trực tuyến và ký số, đóng dấu số.

Anh Nguyễn Văn Cường ở thị trấn Đắk Mâm (Krông Nô) cho biết: “Giấy phép lái xe tôi đến thời hạn phải cấp đổi. Trước đây phải đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để làm thủ tục hành chính trực tiếp, nhưng giờ đây tôi chỉ cần ở nhà nộp thủ tục hành chính cấp đổi giấy phép lái xe bằng hình thức trực tuyến toàn trình. Toàn bộ quy trình cấp đổi, đồng bộ các loại giấy tờ có liên quan, nộp phí, lệ phí, tôi đều thực hiện trên môi trường mạng mà không cần đến làm việc trực tiếp. Tôi thấy thật sự tiện lợi, vừa tiết kiệm được thời gian, chi phí, công sức, không cần phải đi lại, chờ đợi nhiều lần”.

Theo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, sau khi tiếp nhận thủ tục trực tuyến của tổ chức, công dân, cán bộ, công chức sẽ thẩm định, ký số và trình ký cấp trên thông qua hệ thống

điện tử. Cán bộ được phân cấp ký phê duyệt cũng sẽ ký bằng chữ ký số và chuyển bộ phận trả kết quả đóng dấu số, trước khi chuyển tiếp kết quả số vào tài khoản dịch vụ công của công dân.

Hiện nay, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã phối hợp với các sở, ban, ngành cung cấp 1.620 thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công của tỉnh, trong đó có 665 thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Đồng thời, đơn vị đã tích hợp, kết nối thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến của các sở, ban, ngành lên cổng dịch vụ công quốc gia. Cấp huyện đã cung cấp 218 thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến. Cấp xã đã cung cấp 179 thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến. Tỉnh đã cung ứng đầy đủ các điều kiện để mọi tổ chức, công dân có thể thực hiện dịch vụ công toàn trình.

Với dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thời gian giải quyết các thủ tục còn được rút ngắn hơn nữa nếu các bước thẩm định và phê duyệt diễn ra nhanh chóng. Ngoài ra, đối với cán bộ, công chức xử lý hồ sơ thủ tục dịch vụ công toàn trình, toàn bộ quy trình giải quyết đều công khai, minh bạch, có sự giám sát, đánh giá nhanh, chậm đối với từng bước, rõ người, rõ việc. Qua đó thể hiện sự chuyên nghiệp trong hoạt động của chính quyền số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Hiện nay, số hồ sơ trực tuyến toàn trình tăng so với năm 2022. Trong đó, nhiều lĩnh vực có số hồ sơ trực tuyến toàn trình cao gồm: tài nguyên - môi trường; kế hoạch đầu tư; lao động, thương binh và xã hội, nông nghiệp - phát triển nông thôn, giáo dục - đào tạo, giao thông vận tải, xây dựng...

Để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo chỉ đạo của tỉnh và Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông đã chỉ đạo tiếp tục tích hợp 100% dịch vụ công toàn trình lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định. Các đơn vị, địa phương tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ; đồng thời đẩy mạnh việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo mục tiêu đã đặt ra tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 được ban hành tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

*Nguồn: baodaknong.vn*

## BÌNH ĐỊNH: ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ GIÚP BỆNH NHÂN GIẢM THỦ TỤC

Ngành Y tế tỉnh Bình Định tập trung đầu tư thực hiện chuyển đổi số đã giúp bệnh nhân và người nhà giảm bớt các thủ tục hành chính rườm rà.

### **Chuyển đổi số mang đến thuận tiện cho bệnh nhân**

Ngành Y tế tỉnh Bình Định đang tập trung đầu tư, thực hiện chuyển đổi số giúp bệnh nhân và người nhà giảm bớt các thủ tục hành chính rườm rà. Số hóa dữ liệu cũng đang giúp các trung tâm y tế tuyến huyện và các bệnh viện ở tỉnh này kết nối được với các dịch vụ khác ở địa phương.

Tại trung tâm Y tế thị xã An Nhơn (tỉnh Bình Định) đã trang bị hệ thống bấm số tự động kết nối với phần mềm khám, chữa bệnh giảm thời gian chờ cho bệnh nhân.



Từ năm 2019 đến nay, bên cạnh làm hồ sơ bệnh án bằng giấy, đơn vị này đã triển khai hồ sơ bệnh án điện tử. Trung tâm áp dụng hệ thống phần mềm như: Quản lý bệnh viện; Quản lý thông tin phòng xét nghiệm; Quản lý thông tin lưu trữ và thu giữ hình ảnh trong khám chữa bệnh đã mang lại hiệu quả cao.

Việc số hóa và triển khai hồ sơ bệnh án điện tử có ý nghĩa rất lớn đối với bác sĩ và người nhà bệnh nhân. Từ những thông tin trong hồ sơ bệnh án điện tử được kết nối phần mềm chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm, bác sĩ xem được kết quả cận lâm sàng trên máy.

Trong khi đó, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định đã triển khai số hóa hồ sơ bệnh án, sử dụng thẻ căn cước công dân trong quy trình khám chữa bệnh và thanh toán không sử dụng tiền mặt. Trong đó, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt giúp xóa bỏ các thủ tục hành chính, giảm quá tải, hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh khi dùng tiền mặt.

Tại bệnh viện, một tổ hỗ trợ luôn túc trực để hướng dẫn người dân đến khám chữa bệnh sử dụng căn cước công dân có gắn chip thay cho thẻ bảo hiểm được thuận lợi hơn.

Bệnh viện cũng đã đầu tư hàng loạt máy tính để thực hiện số hóa hồ sơ bệnh án. Khi đến khám, chữa bệnh thì bệnh nhân chỉ cần xác nhận lại thông tin cá nhân trên bệnh án bằng cách quét mã căn cước công dân, mà không cần phải mang theo sổ khám, cũng không cần phải kê khai tiền sử khám bệnh đã điều trị tại bệnh viện như trước đây.

### **Hướng đến y tế thông minh**

Ngành Y tế tỉnh Bình Định đang đẩy mạnh triển khai các nền tảng số trong khám chữa bệnh và quản lý các cơ sở khám chữa bệnh. Trong đó, chú trọng số hóa, kết nối liên thông phần mềm quản lý y tế cơ sở của trạm y tế xã, phường, thị trấn vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử nhằm đối chiếu, cập nhật thông tin hành chính, kiểm tra giám sát dữ liệu sức khỏe đảm bảo công tác khám chữa bệnh của người dân...

Ngay từ cuối năm 2022, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 105/KH-SYT ngày 30/12/2022 về cải cách hành chính của ngành Y tế trong năm 2023 gồm 17 nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời ban hành 10 kế hoạch triển khai thực hiện cải cách hành chính trong ngành Y tế.

Theo báo cáo của Sở Y tế về thủ tục hành chính, tính đến thời điểm này, Sở đã triển khai thực hiện 135 thủ tục hành chính liên thông tại bộ phận một cửa; trong đó 27 thủ tục tuyển toàn trình, 106 thủ tục trực tuyến một phần.

Theo báo cáo sơ kết Quý I/2023, ngành Y tế đã hoàn thành 7/17 nhiệm vụ, đạt tỉ lệ 41%; Thực hiện rà soát, đăng ký đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính bằng việc cắt giảm số ngày giải quyết (05 ngày/ thủ tục hành chính).

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành 02 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ, tổng số thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế gồm 122 thủ tục hành chính (trong đó có 21 thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình, 14 thủ tục hành chính trực tuyến một phần), công khai trên Cổng dịch vụ công của tỉnh. Đồng thời, tiến hành số hóa 90% hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Trong Quý I/2023, Sở Y tế đã tiếp nhận 575 hồ sơ (87 hồ sơ trực tuyến, đạt 15,1%, 488 hồ sơ trực tiếp,

đạt 84,9%); tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích 182 hồ sơ (đạt 31,6%); đã giải quyết 479 hồ sơ, trả kết quả 450 hồ sơ (đạt 94%), đang giải quyết 96 hồ sơ, hồ sơ trễ hạn 0.

Thanh toán trực tuyến đạt 44,2%. Cập nhật đầy đủ thông tin 241 hồ sơ cấp chứng chỉ khám chữa bệnh, lũy kế 10.362; 25 hồ sơ cấp giấy phép hoạt động khám chữa bệnh, lũy kế 1.203 hồ sơ lên Hệ thống quản lý quốc gia. Hoàn thành xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện các nền tảng số y tế trong quản lý và chăm sóc sức khỏe người dân năm 2023, giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định. 100% văn bản điện tử ngành Y tế được trao đổi trên môi trường điện tử thông qua phần mềm Idesk.

Đồng thời, cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Y tế Bình Định nhằm nghiên cứu, tham mưu, đề xuất chủ trương, chiến lược, cơ chế chính sách để thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và y tế thông minh trong ngành Y tế tỉnh Bình Định.

Giám đốc Sở Y tế Lê Quang Hùng nhấn mạnh, Sở cam kết thực hiện tốt hơn nữa, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; cải cách hành chính theo hướng áp dụng tối đa trực tuyến, hạn chế tiếp xúc với cơ sở, doanh nghiệp để đảm bảo minh bạch, với phương châm công chức là phục vụ người dân.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## BÌNH DƯƠNG: DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ ĐƯỢC THỰC HIỆN

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, đề án 06, thành phố thông minh tỉnh Bình Dương hiện đang được đẩy mạnh, trong đó công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số trong lĩnh vực đầu tư vừa được công bố dịch vụ công trực tuyến.

Tại cuộc họp giao ban Thường trực Ban chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số, đề án 06, thành phố thông minh tỉnh Bình Dương, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã công bố dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đầu tư. Theo công bố, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát, xây dựng quy trình đối với 32 thủ tục hành chính liên thông của Sở, bao gồm: 18 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách, 4 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đối tác công tư (PPP), 1 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đấu thầu, 08 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ODA, 1 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư nông nghiệp nông thôn và 3 thủ tục hành chính nội bộ thuộc lĩnh vực đầu tư công.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Phạm Trọng Nhân cho biết, Sở đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT tỉnh Bình Dương hoàn thiện quy trình, mẫu tương tác điện tử (Eform), tổ chức họp lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan để chính thức triển khai việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ từ ngày 27/11/2023 trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đối với 4 thủ tục trong lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách.

Cụ thể: Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Mã thủ tục hành chính: 1.009645; thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Mã thủ tục hành chính: 1.009646; thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư) - Mã thủ tục hành chính: 1.009664; thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư (dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) - Mã thủ tục hành chính: 1.009647.

Việc triển khai xử lý hồ sơ lĩnh vực đầu tư trên hệ thống được kỳ vọng sẽ khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong công tác phối hợp, liên thông giữa các cơ quan Nhà nước thời gian qua trong việc giải quyết thủ tục cho người dân và doanh nghiệp. Trong thời gian tới, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện quy trình, công bố thủ tục hành chính còn lại nhằm thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyên đổi số, tạo sự thuận lợi, tiết kiệm tối đa thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính, góp phần cải thiện, nâng cao hơn nữa môi trường đầu tư của tỉnh theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Theo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Lê Tuấn Anh, quy trình xử lý hồ sơ gồm có 4 bước: Tiếp nhận, xử lý, thẩm định, trả kết quả. Ở giai đoạn xử lý trước đây chỉ gửi văn bản về Sở, ngành dẫn đến tiến độ bị chậm. Việc xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên thông giữa các Sở, ngành và đơn vị liên quan, trong lĩnh vực đầu tư sẽ làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, nắm được hồ sơ đang xử lý đến đâu, sở ngành nào đang xử lý. Ngoài Sở kế hoạch và Đầu tư, sắp tới sẽ tiếp tục số hóa quy trình xử lý hồ sơ tại các Sở, ngành khác.

*Nguồn: baosexdung.com.vn*

## TP. TRÀ VINH: TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG HIỆU QUẢ TỪ PHƯƠNG CHÂM '06 BIẾT'

Trung tâm Hành chính công TP. Trà Vinh (Trung tâm) được thành lập theo Quyết định số 3246/QĐ-UBND, ngày 28/7/2016 của Ủy ban nhân dân TP. Trà Vinh. Đây là Trung tâm duy nhất cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

Từ năm 2016 đến nay, với phương châm “6 biết”: “Biết cười, biết chào, biết lắng nghe, biết hướng dẫn, biết cảm ơn và biết xin lỗi”, Trung tâm đã làm hài lòng người dân và doanh nghiệp khi đến giao dịch; góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); đặc biệt là chỉ số thành phần chi phí không chính thức.

Chỉ số chi phí không chính thức là 01 trong 10 chỉ số thành phần trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, do Thanh tra tỉnh phụ trách. Năm 2022, Trà Vinh đạt 7,51 điểm, hạng 10/63 tỉnh, thành phố, giảm 04 hạng và giảm 0,39 điểm so với năm 2021 (từ vị trí 06 xuống 10). Chỉ số này có 16 chỉ tiêu, năm 2022 có 12/16 chỉ tiêu được đánh giá tốt, 04/16 chỉ tiêu bị đánh giá thấp và hạn chế so với trung vị cả nước.

Đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Nhi, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Trà Vinh cho biết: Thành phố là trung tâm kinh tế của tỉnh, thực hiện phục vụ hành chính, làm hài lòng doanh nghiệp và Nhân dân trong giao dịch dân sự có liên quan đến nâng hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; từ đó, thành phố luôn quan tâm thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ. Ủy ban nhân dân TP. Trà Vinh chỉ đạo Trung tâm thực hiện phương châm “06 biết”; qua thời gian thực hiện, thành phố đã khẳng định: phương châm đã tạo hiệu quả, nhất là làm hài lòng doanh nghiệp và Nhân dân.

Tại Trung tâm, bà Trương Thị Hồng, sinh năm 1961, ngụ Khóm 2, Phường 8 chia sẻ: tôi đã đến Trung tâm vài lần, nhưng những lần đầu rất “lọng cọng”, nhờ được nhân viên hướng dẫn tận tình, nên giờ đã quen; tôi rất hài lòng với quy trình làm việc ở đây: công việc nhanh, trong khu giao dịch, có máy điều hòa mát mẻ, “ai đến trước, làm trước”, nhân viên nhã nhặn, làm hài lòng người dân.

Với nhiệm vụ được giao, thời gian qua, Trung tâm có vai trò quan trọng trong hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nhất là thành lập doanh nghiệp mới. Trong 10 tháng năm 2023, TP. Trà Vinh phát triển 121/160 doanh nghiệp, đạt 75,63% so với nghị quyết, hiện thành phố có 1.176 doanh nghiệp đang hoạt động; tiếp nhận và cấp giấy phép kinh doanh 552 hộ kinh doanh, hiện thành phố có 5.938 hộ kinh doanh.

Phó Giám đốc Trung tâm Hồ Thị Trúc Mai cho biết: từ khi Trung tâm hoạt động, đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp; các bộ phận của Trung tâm phối hợp nhịp nhàng, góp phần thành lập doanh nghiệp nhanh và hài lòng chủ doanh nghiệp. Kết quả này là nhờ lãnh đạo sâu sát của thành phố; đặc biệt, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp; Trung tâm luôn tạo môi trường thuận lợi, đồng hành, kịp thời lắng nghe, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giao dịch.

Trong 10 tháng năm 2023, Trung tâm tiếp nhận 24.678 hồ sơ (có 6.877 hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần). Đã thực hiện 23.782 hồ sơ; kết quả giải quyết đúng hạn 24.532 hồ sơ, đạt 99,4%. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trung bình đạt trên 90%. Công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố gồm cả 02 cấp: thành phố, phường, xã đều thực hiện trên hệ thống thông tin một cửa điện tử; từ đó, giúp khắc phục được tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị; giữa các bộ phận, công chức, viên chức, hạn chế thấp nhất việc xử lý, trả kết quả trễ hạn.

“Ban giám đốc Trung tâm chỉ đạo sát và tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm không để phát sinh chi phí không chính thức. Để đạt mục tiêu đề ra, thành phố đẩy mạnh thực hiện mô hình “Chính quyền, công sở, thân thiện và trách nhiệm”, không phát sinh những chi phí không chính thức, tránh tình trạng kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, gây phiền hà, những khiếu nại đối với người dân và doanh nghiệp”, bà Hồ Thị Trúc Mai cho biết thêm.

Thực hiện phương châm “06 biết”, nhân viên luôn giữ thái độ tôn trọng và lắng nghe những bức xúc của người dân khi xem xét, giải quyết thủ tục hành chính, gắn với đẩy mạnh ứng dụng

công nghệ thông tin trong tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm, Ủy ban nhân dân phường, xã so với thời gian quy định của các cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo giải quyết nhanh các nhu cầu của cá nhân, tổ chức, góp phần tăng niềm tin của Nhân dân và doanh nghiệp đối với Nhà nước; nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cụ thể của công tác cải cách hành chính.

Việc tiếp nhận giải quyết những kiến nghị phản ánh của người dân và doanh nghiệp liên quan đến các quy định hành chính và các tiêu chí thành phần chỉ số chi phí không chính thức được thành phố công khai thông tin đường dây nóng và hộp thư góp ý để tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân và doanh nghiệp. Chỉ đạo nhân viên của Trung tâm quán triệt các quy tắc ứng xử; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ quản lý và không dùng tiền mặt... Kịp thời cập nhật, niêm yết công khai các thủ tục hành chính đúng quy định đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tra cứu khi giao dịch hành chính, minh bạch các chủ trương, chính sách để người dân và doanh nghiệp biết, thực hiện.

Để Trung tâm tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, TP. Trà Vinh tiếp tục quán triệt Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt quy chế phối hợp thực hiện chỉ số thành phần chi phí không chính thức trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh. Đồng thời, TP. Trà Vinh tăng cường cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đúng trình tự, thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết các loại thủ tục, tránh gây phiền hà, những nhiễu; duy trì phương châm “06 biết” ngày càng hiệu quả.

*Nguồn: baotravinhh.vn*

## TIẾP TỤC ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG, BỐ TRÍ VÀ LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ

Tuyển dụng, sử dụng, bố trí và luân chuyển cán bộ là những khâu rất quan trọng trong công tác cán bộ, góp phần xây dựng thành công nền công vụ liên thông, thống nhất, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Để thực hiện có hiệu quả quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về cải cách chế độ công vụ, công chức, công tác tuyển dụng, sử dụng, bố trí và luân chuyển cán bộ cần được tiếp tục đổi mới để đáp ứng yêu cầu đặt ra.

### Công tác cán bộ là “công việc gốc” của Đảng và Nhà nước ta

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn căn dặn: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”(1); “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”(2). Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, nhất là từ khi thực hiện đường lối đổi mới đến nay, Đảng ta đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo ở tầm chiến lược về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Nếu có đức mà không có tài ví như ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người”(3). Như vậy, đức và tài là hai mặt thống nhất với nhau trong mỗi con người, có quan hệ mật thiết, biện chứng và không được coi nhẹ mặt nào. Trong mối quan hệ giữa đức và tài thì đức là gốc, bởi đức là cơ sở, nền tảng và định hướng cho việc phát triển tài.

Để triển khai thực hiện hiệu quả quan điểm chỉ đạo của Đảng về công tác cán bộ phù hợp với điều kiện hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 138/2020/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Theo đó, các cơ quan có thẩm quyền phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập để xây dựng kế hoạch tuyển dụng, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý phê duyệt hoặc quyết định theo thẩm quyền.

Để thống nhất các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 214-QĐ/TW ngày 02/01/2020 về “Khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý” thay thế Quy định số 90-QĐ/TW ngày 04/8/2017. Quy định số 214-QĐ/TW đã quy định rõ về khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, theo đó tiêu chuẩn chung bao gồm: về chính trị, tư tưởng; về đạo đức, lối sống; về trình độ; về năng lực và uy tín; về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm. Về tiêu chuẩn cụ thể, bao gồm 19 nhóm tiêu chuẩn tương ứng với các chức danh, nhóm chức danh cán bộ. Về một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, cụ thể: (1) Cán bộ được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp dưới trực tiếp”; (2) Cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì

không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc tiêu chuẩn chức vụ kiêm nhiệm; (3) Cán bộ đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp”; (4) Khi xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức danh mới chưa có trong quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

Về khung tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý được chia ra thành 02 nhóm: (1) Nhóm tiêu chí đánh giá về chính trị, tư tưởng; đạo đức, lối sống; tác phong, lề lối làm việc; ý thức tổ chức kỷ luật. (2) Nhóm tiêu chí đánh giá về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, gồm có: Tiêu chí chung và tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ, cụ thể là: đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu của Đảng; đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước; đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cử; đối với cán bộ lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý lực lượng vũ trang; đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý toà án nhân dân; đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Viện kiểm sát nhân dân.

Cùng với việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác cán bộ theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” và siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đồng thời thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ, chuẩn bị thật tốt Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, Quy định số 214-QĐ/TW sẽ góp phần tạo dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo trọn vẹn đức tài, đáp ứng yêu cầu tình hình và nhiệm vụ cách mạng của đất nước nói chung, mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị nói riêng, xứng đáng với niềm tin yêu và sự kỳ vọng của Nhân dân.

Việc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ là để có tầm nhìn xa và chủ động trong công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cả trước mắt và lâu dài; khắc phục tình trạng hẫng hụt trong việc bố trí cán bộ. Trong thời gian qua, công tác quy hoạch cán bộ từng bước đi vào nền nếp và đạt được một số kết quả như: nguồn quy hoạch cán bộ cho các chức danh lãnh đạo, quản lý khá dồi dào; trình độ đào tạo, cơ cấu ngành nghề, tỷ lệ cán bộ nữ, trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số có bước tiến bộ...

Tuy nhiên, công tác quy hoạch cán bộ vẫn còn những hạn chế như: chưa có tầm nhìn xa; còn tình trạng khép kín trong từng ngành, địa phương; chưa bảo đảm liên thông giữa quy hoạch của cấp dưới với cấp trên, giữa quy hoạch của Trung ương và địa phương; giữa các ngành và các địa phương. Chậm quy hoạch cán bộ cấp chiến lược và tập trung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý mà chưa chú ý quy hoạch các lĩnh vực khác. Chất lượng quy hoạch cán bộ chưa cao; chưa bảo đảm cơ cấu ba độ tuổi. Tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ xuất thân từ công nhân chưa đạt yêu cầu. Công tác quy hoạch ở một số bộ, ngành, địa phương còn hạn chế; chưa gắn với đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa quan tâm đầy đủ, sâu sắc đến công tác luân chuyển cán bộ; việc thực hiện còn chậm và chưa đồng đều giữa các cấp, các ngành; một số nơi chưa dựa

trên cơ sở đánh giá và quy hoạch cán bộ; còn nhầm lẫn giữa luân chuyển với điều động cán bộ theo yêu cầu. Bên cạnh đó, việc lựa chọn địa bàn, chức danh luân chuyển có một số trường hợp còn bất hợp lý, khi bố trí nhiệm vụ không đúng với chuyên ngành đào tạo. Một số cán bộ luân chuyển chậm tiếp cận với công việc, cá biệt có trường hợp còn chọn địa bàn luân chuyển và vị trí trở về sau luân chuyển. Bên cạnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cũng bộc lộ một số mặt hạn chế; công tác nghiên cứu, dự báo nhu cầu đào tạo chưa gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và còn thiếu tầm chiến lược; việc đào tạo, bồi dưỡng chưa kết hợp chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ. Hệ thống đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa đồng bộ, còn chồng chéo, phân tán; công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng thiếu thống nhất và chưa cân đối giữa đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị với đào tạo, bồi dưỡng về công tác chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý nhà nước.

Để tiếp tục đổi mới và khắc phục những hạn chế trong công tác cán bộ, ngày 18/8/2022, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 80-QĐ/TW về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Đây là những nội dung rất cụ thể, sát với thực tiễn, góp phần bảo đảm tính chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Ngày 08/9/2022, Ban Bí thư ban hành Thông báo kết luận số 20-TB/TW về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật. Kết luận nêu rõ, khuyến khích cán bộ bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách mà năng lực hạn chế, uy tín giảm sút tự nguyện xin từ chức. Nếu không tự nguyện xin từ chức thì cấp có thẩm quyền xem xét miễn nhiệm theo quy định. Việc bố trí cán bộ sau khi từ chức, miễn nhiệm thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, việc bố trí công tác đối với cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật nhằm thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng và quy định của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; kịp thời thay thế những cán bộ bị kỷ luật, năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm, thực hiện phương châm “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ.

### **Giải pháp tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bố trí và luân chuyển cán bộ**

Một là, làm tốt công tác xây dựng quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Trên cơ sở xác định mục tiêu cho từng đối tượng cán bộ, từng cấp cán bộ để xây dựng nội dung đào tạo, bồi dưỡng phù hợp; phương thức đào tạo, bồi dưỡng cần đa dạng, phong phú, kết hợp đào tạo chính quy với các hình thức đào tạo khác, khuyến khích cán bộ tự nghiên cứu nâng cao trình độ. Cần xây dựng quy chế kiểm soát sau đào tạo, tránh tình trạng Nhà nước cấp kinh phí cho cán bộ đi đào tạo nhưng cá nhân không chấp hành sự phân công của tổ chức, gây lãng phí hoặc tình trạng tổ chức cử người đi đào tạo nhưng không sử dụng đúng chuyên môn được đào tạo. Đối với đội ngũ cán bộ cấp chiến lược cần được lựa chọn đúng; công tác quy hoạch phải gắn với các khâu trong công tác cán bộ, như xác định tiêu chuẩn, đánh giá, tuyển chọn, sử dụng, quản lý... Cán bộ quy hoạch phải trên cơ sở xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức, từ đánh giá thực tế năng lực, phẩm chất cán bộ và sau đó phải có kế hoạch tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng.

Hai là, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác cán bộ. Nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ cần được cụ thể hóa, thông qua việc bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế về sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và



hoạt động của các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị. Từ Trung ương đến cơ sở phải có sự đổi mới trong công tác cán bộ từ đổi mới tư duy, đến các khâu đánh giá, lựa chọn cán bộ đưa vào quy hoạch phải công tâm, khách quan bảo đảm lựa chọn đúng người làm đúng việc, vừa tạo động lực cho cán bộ cống hiến, phấn đấu vươn lên, vừa nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc. Đồng thời, qua kết quả đánh giá cần kiên quyết đưa ra khỏi quy hoạch những người không đủ phẩm chất, năng lực.

Công tác cán bộ phải được thực hiện theo hướng vừa tuyển chọn, vừa sàng lọc; thực hiện nghiêm cơ chế bổ nhiệm phải đi đôi với từ chức của cán bộ; xây dựng tiêu chuẩn cụ thể cho từng chức danh cán bộ trong thời kỳ mới làm cơ sở cho việc đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ cán bộ. Đặc biệt, cần bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; mở rộng quyền đề cử, tự ứng cử, giới thiệu nhiều phương án nhân sự để có nhiều cơ hội lựa chọn; có cơ chế để Nhân dân giám sát các công việc và phẩm chất của cán bộ; có chế độ quy định cán bộ tự phê bình, tiếp thu những ý kiến của người dân để sửa chữa khuyết điểm và phát huy ưu điểm...

Ba là, kiện toàn hệ thống tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ những người làm công tác tổ chức, cán bộ. Kiện toàn hệ thống tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ những người làm công tác tổ chức, cán bộ đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Trong đó, đặc biệt là đội ngũ cán bộ tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ phải thực sự trung thực, khách quan, công tâm, có tầm. Đồng thời, có khả năng đánh giá cán bộ cả về chuyên môn và phẩm chất đạo đức.

Bốn là, thực hiện phân công, phân cấp quản lý cán bộ. Trên cơ sở các quy định phải xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của mình trong quản lý cán bộ; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy và lãnh đạo cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý của mình. Trong bổ nhiệm cán bộ, tránh tình trạng cấp trên can thiệp trái nguyên tắc vào công tác cán bộ của cấp dưới. Vì vậy, việc lựa chọn những cán bộ có đủ tiêu chuẩn về năng lực, phẩm chất để bố trí vào những vị trí quan trọng, có ý nghĩa rất quan trọng đến sự phát triển của đất nước.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã nhấn mạnh: công tác tuyển dụng, sử dụng, bố trí và luân chuyển cán bộ được hết sức coi trọng trong hệ thống quan điểm chỉ đạo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đó là quan điểm về xây dựng Đảng gắn liền với xây dựng hệ thống chính trị, với xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược của Đảng ta và là những khâu thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau, tạo thành sức mạnh chính trị to lớn có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Kiên định với quan điểm “xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”, “sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam”(4), Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ: “Phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”; và “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, sự gương mẫu, tinh thần vì nhân dân phục vụ của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu các cấp. Coi

trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả, sản phẩm thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Chú trọng cơ cấu hợp lý, sớm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số ở các cấp, nhất là ở cơ sở. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; đồng thời, có cơ chế khuyến khích, bảo vệ những cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”(5).

Trong các nhiệm vụ trọng tâm, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Củng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”(6).

Đảng nêu rõ định hướng thời gian tới là: “Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện; tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; làm tốt công tác tư tưởng, lý luận; chú trọng công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật và dân vận của Đảng”(7).

Với chủ trương đúng đắn của Đảng, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, sự đồng thuận của Nhân dân, sau 37 năm đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế, đặc biệt sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, kinh tế của nước ta tăng trưởng nhanh và tương đối ổn định. Lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt được những thành tựu quan trọng; đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện rõ rệt: “Khi bắt đầu thực hiện cải cách, tỉ lệ nghèo ở Việt Nam là trên 70%. Đến năm 2020, tỷ lệ này giảm xuống còn 5% và hơn 10 triệu người đã thoát khỏi đói nghèo chỉ trong những năm 2010. GDP bình quân đầu người của Việt Nam cũng tăng gần gấp 10 lần, từ dưới 300 USD vào những năm 1980 lên 2.800 USD vào năm 2020”(8). Năm 2022: “Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2022 ước tính tăng 8,02% so với năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022 do nền kinh tế đã khôi phục trở lại”(9). Diện mạo đất nước có nhiều thay đổi tích cực: chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được củng cố; thế và lực của đất nước được tăng cường; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên, tạo ra những tiền đề quan trọng để đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, như Đảng ta đã nhiều lần khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”(10).

*PGS. TS. Vũ Quang Vinh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

*Nguồn: tcnn.vn*

-----  
**Ghi chú:**

(1), (2) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2011, tr.309, tr.313.

(3) Sđd, tập 11, tr.399.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2011, tr.66.

(5), (6), (7) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập II, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.242 - 243, tr.334, tr.331 - 332.

(8) Khánh Minh, Kỳ tích kinh tế đáng kinh ngạc của Việt Nam, Lao động, Thứ hai, ngày 03/10/2022, 07:45 (GMT+7).

(9) Quân đội Nhân dân, Kinh tế phục hồi, GDP năm 2022 tăng 8,02%, cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022, Thứ năm, ngày 29/12/2022.

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, tr.25.

## HÀ NỘI: PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH

TP. Hà Nội là “siêu đô thị” với xấp xỉ 10 triệu dân, nhiều việc phát sinh đòi hỏi cần phải giải quyết cấp bách.

Trong khi đó, cơ chế “quyền anh, quyền tôi;” “cua cày càng, cá cày vây”, kèm với tư tưởng ăn sâu bám rễ “TP. Hà Nội không vội được đâu” nên việc nhỏ như thay thế bóng đèn đường cũng phải xin ý kiến rất nhiều ngành. Hay, có nhà đầu tư sẵn sàng chi tiền xây trường học cho huyện nhưng trình hồ sơ làm thủ tục mà 3 năm các cơ quan thành phố không trả lời, đẩy đi đẩy lại.

Trong rất nhiều việc cần phải làm, TP. Hà Nội đã chọn khâu đột phá, mấu chốt đó là phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính theo tinh thần giảm tầng nấc trung gian, nơi nào gần dân nhất thì nơi đó giải quyết; người dân cần được tiếp cận chính sách nhanh nhất; hiệu quả nhất.

Việc phân cấp ủy quyền của TP. Hà Nội cũng nằm trong tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: “Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật.”

Chính phủ có Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 chỉ đạo: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện phân cấp đối với cấp Ủy ban nhân dân huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn trực thuộc...”.

Cùng với đó, Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XVII Đảng bộ TP. Hà Nội nêu: “Xây dựng quy định phân cấp mạnh mẽ hơn cho các quận, huyện, thị xã về quản lý kinh tế - xã hội gắn với phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi.”

Với cơ sở trên, TP. Hà Nội đã đi trước cả nước về phân cấp, ủy quyền, tạo một làn gió mới, bước tiến dài trong cải cách hành chính. Và đây là “cái góc” ngăn chặn đùn đẩy trách nhiệm, né việc khó của một số cán bộ vì phân cấp để: rõ người, rõ việc, rõ hiệu quả; sắp xếp được vị trí việc làm, tạo sự chủ động sáng tạo cho cấp dưới nhưng vẫn thống nhất trong quản lý.

Thông tấn xã Việt Nam có 5 bài viết về quyết tâm, thuận lợi, khó khăn, từ đó nêu ra bài học cũng như đề xuất giải pháp của Thủ đô trong phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính hướng đến xây dựng thành phố thông minh.

### \* Bài 1: Khâu đột phá chiến lược trong xây dựng đô thị thông minh

Còn nhớ năm 2006, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cũng đã phân cấp, ủy quyền cho cấp dưới một số lĩnh vực nhưng việc này được làm nửa vời do động chạm đến quyền lợi của một số cán bộ, một số bộ phận chuyên môn, cố tình ôm đồm, cài cắm lợi ích của cá nhân, sở, ngành mình vào công việc... dẫn đến việc phân cấp, ủy quyền chưa thể thực hiện.

Nhiều công việc do cơ quan quản lý nhà nước giải quyết chậm muộn nhưng người dân phải “ngậm bồ hòn làm ngọt” không biết lỗi thuộc về cấp nào để phản ánh; ảnh hưởng chung đến sự phát triển. Nhưng từ năm 2021, TP. Hà Nội đã chọn việc khó, khâu đột phá phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ 15 lĩnh vực cho cấp huyện và sở, ngành.

Để phân cấp ủy, quyền thực chất, tránh hình thức, TP. Hà Nội đã phải ra chỉ tiêu, định mức với từng sở, ngành phải cắt giảm từ 20 - 40% công việc để phân cấp xuống các quận, huyện. Việc làm quyết liệt của TP. Hà Nội gỡ bỏ quan niệm “quyền anh, quyền tôi,” ban phát trong công việc.

### **Dân cần nhưng “quan” chưa vội**

Hệ thống chiếu sáng công cộng là một trong những công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị quan trọng phục vụ mục đích công, đảm bảo trật tự an ninh và an toàn cho người dân Thủ đô. Từ năm 2008 - 2011 hệ thống chiếu sáng từ đường phố đến ngõ xóm do thành phố quản lý. Từ năm 2017 đến nay, theo Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, hệ thống chiếu sáng công cộng được thành phố quản lý tập trung, bao gồm cả hệ thống chiếu sáng công cộng và ngõ xóm trên 12 quận nội thành.

Theo tinh thần của Quyết định trên, trách nhiệm quản lý Nhà nước về hệ thống chiếu sáng thuộc Sở Xây dựng, còn Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên chiếu sáng và thiết bị đô thị thành phố có nhiệm vụ, điều hành, duy tu, duy trì.

Do thành phố có nhiều con ngõ, cộng với ý thức bảo vệ tài sản công không tốt nên nhiều bóng đèn bị cháy hỏng, ảnh hưởng đến đời sống dân sinh cũng như an ninh trật tự ở khu dân cư nhưng việc thay thế, sửa chữa lại chưa được như mong mỏi của người dân.

Bà Lê Thị Kim Chung, sinh sống tại ngõ 515 phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình (TP. Hà Nội), chia sẻ khi phát hiện bóng đèn cháy hoặc dây hư hỏng, người dân phản ánh tới tổ dân phố. Qua nhiều tầng nấc, việc thay thế thiết bị hỏng phải mất 1 tuần. Trong những ngày chờ cấp trên “soi xét,” dân phải chịu cảnh đi lại tối tăm, mất an toàn, an ninh khu ngõ nhưng chẳng biết kêu ai.

Từ thực tế trên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên chiếu sáng và thiết bị đô thị thành phố thừa nhận, muốn thay thế thiết bị, đơn vị phải thực hiện nhiều quy trình, thủ tục như ghi nhận hiện trạng, có sự chứng kiến của Sở Xây dựng và tổ dân phố. Sau khi có chữ ký của “3 bên,” bóng đèn đường mới được thay thế.

“Với những quy trình bắt buộc để tránh thất thoát tài sản công; hơn nữa lượng người có hạn, ngõ nhỏ trên địa bàn nhiều nên dẫn đến chậm muộn trong việc thay thế thiết bị hư hỏng”, đại diện Công ty phân trần.

Thêm một dẫn chứng nữa về tình trạng nhiều tầng nấc, nhiều đơn vị cùng quản lý một lĩnh vực ở TP. Hà Nội. Đó là hồ Tây được ví “lá phổi” của thành phố với khoảng 500ha, có tới 7 sở, ngành và quận cùng quản lý. Nhưng ô nhiễm môi trường nước hồ, cá chết; mất thiết bị gang (sắt) tại lan can và đặc biệt là tình trạng xây dựng trái phép, lấn chiếm hồ diễn ra từng ngày. Song đơn vị nào phải chịu trách nhiệm thì lại rất khó phân định. Nhiều đơn vị quản lý khiến cho giá trị của hồ Tây chưa được phát huy.

**Nguyên nhân của ùn ứ, chậm muộn**

Qua tìm hiểu, tại TP. Hà Nội, cấp thành phố có 23 sở, ngành, 302 đơn vị sự nghiệp tương đương và 198 phòng trực thuộc. Trong đó, nhân sự cho cấp này là 3.329 biên chế. Nhưng khối lượng công việc mà các sở, ngành thành phố phải giải quyết lại rất “khủng” với 1.220 nhiệm vụ, tương đương 1.532 thủ tục hành chính.

Còn 30 quận, huyện, thị xã với 391 phòng chuyên môn có 7.231 biên chế công chức; 2.308 đơn vị sự nghiệp trực thuộc với 89.158 biên chế viên chức. Nhiệm vụ cho cấp này là 358, tương đương 253 thủ tục hành chính phải giải quyết, thực hiện.

Khối xã, phường, thị trấn có 383 xã, 175 thị trấn, tổng số biên chế 6.515 công chức cùng 4.346 người hoạt động không chuyên trách. Trong khi đó, khối xã chỉ phải thực hiện có 173 nhiệm vụ, với 107 thủ tục hành chính.

Phân tích số liệu, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trương Việt Dũng, cho biết biên chế cấp huyện cao gấp 2,71 lần số biên chế công chức cấp thành phố nhưng chỉ giải quyết 20,4% nhiệm vụ quản lý nhà nước và 23% thủ tục hành chính. Ở đây có sự bất hợp lý trong thực thi nhiệm vụ quản lý Nhà nước. Bởi theo chức năng, cấp thành phố chỉ tập trung xây dựng thể chế, cơ chế, thực hiện kiểm tra, giám sát chứ không phải làm thay cho cấp dưới.

Cùng nhìn nhận về nội dung trên, TS.Lê Xuân Thân, Đại biểu Quốc hội đoàn tỉnh Khánh Hòa, cho biết hiện cấp thành phố, sở, ngành đang tập trung quá nhiều nhiệm vụ, thủ tục hành chính. Do ôm đồm nhiều việc cũng như tâm lý cấp dưới đẩy việc lên cấp trên để né trách nhiệm, dẫn đến nhiều nhiệm vụ, thủ tục hành chính bị giải quyết chậm muộn, gây bức xúc cho nhân dân. Song việc quy trách nhiệm lại rất khó vì thiếu sự rạch ròi trong phân công phân nhiệm. Vì thực tế, ít có sở, ngành nào gửi thư xin lỗi tới công dân nhận trách nhiệm về hồ sơ trễ hạn. Đại biểu này cũng đặt câu hỏi, việc trễ hạn khi giải quyết các thủ tục hành chính có nhiều nguyên nhân, trong đó không loại trừ nguyên nhân tiêu cực, những nhiễu.

Về vấn đề trên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Hà Minh Hải cho biết, để từng bước khắc phục hạn chế, tiến tới một nền hành chính vì dân, thành phố đã chọn khâu đột phá, đó là phân cấp, ủy quyền nhằm cụ thể hóa chủ trương đường lối của Đảng, quy định pháp luật Nhà nước. Đây là 1 trong 3 khâu chiến lược về thể chế - nội dung quan trọng nhất, nhanh nhất, hiệu quả nhất trong xây dựng thành phố thông minh.

**\* Bài 2: Giảm đầu mối, tăng nấc trung gian**

TP. Hà Nội là đô thị đặc biệt có nhiều yếu tố mới phát sinh trong công tác quản lý nhà nước. Việc diễn ra ở TP. Hà Nội tốt hay xấu sẽ tác động mạnh tới nhiều tỉnh thành.

Phân cấp, ủy quyền theo quy định hiện nay thực chất là trao quyền, thẩm quyền của cấp trên cho cấp dưới. Trong đó, phân cấp được thực hiện thường xuyên, liên tục các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước phân cấp. Còn ủy quyền chỉ trong 1 thời gian xác định bằng văn bản ủy quyền.

Đối với TP. Hà Nội, phân cấp, ủy quyền còn nhằm cắt giảm thủ tục hành chính, giảm đầu mối, tăng nấc trung gian; tạo sự chủ động cho cấp dưới, tránh ôm đồm, hướng đến giải quyết

công việc nhanh chóng, hiệu quả; đồng thời, bảo đảm đúng pháp luật, khoa học, phù hợp với đặc thù của Thủ đô văn hiến.

### **Thận trọng, bài bản**

TP. Hà Nội là đô thị đặc biệt có nhiều yếu tố mới phát sinh trong công tác quản lý nhà nước. Việc diễn ra ở Hà Nội tốt hay xấu sẽ tác động mạnh tới nhiều tỉnh thành. Do tính chất như vậy, quá trình triển khai phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính được TP. Hà Nội triển khai thận trọng, bài bản.

Ngoài việc nghiên cứu các chủ trương của của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết văn bản của Chính phủ, Bộ Nội vụ về phương hướng phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, thành phố còn tìm hiểu mô hình tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương một số nước trên thế giới như: Singapore, Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Nhật, Trung Quốc,...

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Hà Minh Hải, trên cơ sở nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm, TP. Hà Nội xác định việc phân cấp, ủy quyền phải đảm bảo cả 2 yếu tố: Vừa tăng phân cấp, ủy quyền cho cấp huyện, các cơ quan chuyên môn của thành phố; vừa đảm bảo tính ổn định nhất định của hệ thống.

Việc vận hành hệ thống sau phân cấp phải thông suốt, không gián đoạn. Quá trình phân cấp, TP. Hà Nội đặc biệt tính toán kỹ các tác động đến người dân, những việc gì có lợi cho người dân thì cần ưu tiên làm trước, nhất những vấn đề dân sinh thiết thực.

Mặc dù vậy, ban đầu khi triển khai vẫn còn có một số vấn đề đặt ra. Trong đó, có yếu tố lợi ích của một số sở, ngành còn muốn ôm đồm, không phân cấp để đạt “lợi ích nhóm”.

Ông Hà Minh Hải chia sẻ thêm, trước khó khăn, thậm chí xuất hiện tư tưởng bần lười, dẫn đến Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ra nghị quyết, Ban Thường vụ Thành ủy thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án về phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính, vấn đề từng bước được khơi thông.

Sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị được huy động vào cuộc thực hiện phân cấp, ủy quyền theo phương châm “từ trên xuống” trên cơ sở đề xuất “từ dưới lên”. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tham mưu chính, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội thực hiện nhiệm vụ rà soát, thống kê các lĩnh vực cần phải phân cấp, ủy quyền.

Theo đó, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã đã vào cuộc tích cực rà soát, đánh giá, nghiên cứu, đề xuất và đồng thuận phân cấp ủy quyền, cải cách hành chính. Qua rà soát nhiều vòng, TP. Hà Nội đã quyết định phân cấp, ủy quyền 2 mảng chính là phân cấp quản lý nhà nước và phân cấp, ủy quyền thủ tục hành chính.

Cụ thể, tại Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội quy định chi tiết phân cấp trong 15 lĩnh vực “lỗi” như: Tài nguyên môi trường, đô thị, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước, đầu tư xây dựng..., liên quan nhiều đến nhu cầu dân sinh.

Làm rõ hơn nội dung trên, Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư Lê Anh Quân cho biết, hiện TP. Hà Nội đã phân cấp cho cấp huyện ít nhất 210 nhiệm vụ chính, tăng gần 200% so với năm 2006.

Còn tính từ năm 2021 đến quý I/2023, tổng số thủ tục hành chính của thành phố là 1.910. Thành phố đã đề xuất phương án ủy quyền 617 thủ tục hành chính, đạt 37%; quyết định ủy quyền 531/617 thủ tục hành chính đạt 86,06%.

### **Đảm bảo ổn định hệ thống sau phân cấp**

Qua ghi nhận, việc phân cấp, ủy quyền tại Hà Nội bước đầu mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp, cơ quan quản lý trong đầu tư xây dựng cơ bản và thủ tục hành chính; giúp chính sách và các quy định của pháp luật được thực hiện nhanh chóng, chính xác; khoảng cách giữa cơ quan nhà nước các cấp với người dân, doanh nghiệp được thu hẹp.

Mặt khác, phân cấp, ủy quyền còn giúp đơn giản hóa quy trình, hồ sơ, qua đó rút ngắn thời gian giải quyết, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại, nhất là những huyện xa trung tâm.

Trước đây, người dân huyện Mỹ Đức phải "lặn lội" tới 70 km để về địa điểm "Một cửa" tại 16 Cao Bá Quát (Ba Đình) và 258 Võ Chí Công (Tây Hồ) để giải quyết thủ tục hành chính cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe. Nhưng từ ngày 13/11, người dân huyện Mỹ Đức chỉ cần ra bộ phận "Một cửa" của huyện để thực hiện việc cấp, đổi này.

Nhờ có sự phân cấp này mà anh Nguyễn Tiến Minh ở xã An Phú (Mỹ Đức) đã tiết giảm được nhiều thời gian, chi phí đi lại khi phải thực hiện đổi lại Giấy phép lái xe.

Anh Minh cho biết, chỉ mất khoảng 1 tiếng là thực hiện được các công đoạn từ di chuyển đến chụp ảnh, khai hồ sơ cho việc đổi Giấy phép lái xe. Nếu cũng công việc này khi Hà Nội chưa phân cấp cho cấp huyện thụ lý và giải quyết hồ sơ, anh Minh sẽ phải mất cả ngày để thực hiện, vì quãng đường từ nhà tới nội thành quá xa, đến nơi lại phải xếp hàng chờ đợi rất mất thời gian, công sức.

Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải Đào Duy Phong cho biết, việc triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe tại một số Ủy ban nhân dân cấp huyện nhằm thực hiện Quyết định số 5684/QĐ-UBND ngày 8/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ được Sở Giao thông vận tải Hà Nội ủy quyền tiếp nhận và trả kết quả cho Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn.

Sau thành công tại huyện Mỹ Đức, Sở sẽ tiếp nhận mở rộng địa bàn, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện: Đông Anh, Ứng Hòa, Phú Xuyên triển khai tiếp nhận và trả kết quả cấp đổi Giấy phép lái xe để hạn chế tình trạng quá tải, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

Ở lĩnh vực khác là cấp Giấy phép xuất bản sản phẩm không kinh doanh, trước đây thuộc Sở Thông tin và Truyền thông thành phố nhưng từ khi được ủy quyền xuống quận, huyện, tại số 185 Giảng Võ, quận Đống Đa (TP. Hà Nội) - nơi đặt trụ sở của Sở đã bót đông đúc, cảnh người đứng, kẻ ngồi chờ đợi kết quả.

Theo đánh giá của ông Vũ Đức Bảo, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Hà Nội, những kết quả đạt được dù là bước đầu nhưng có ý nghĩa to lớn, cho thấy bước đi đột phá của thành phố là đúng hướng, đảm bảo được hệ thống sau phân cấp, ủy quyền. TP. Hà Nội nhìn nhận, phân cấp ủy quyền là "cuộc cách mạng" bởi đi liền với đó thành phố sẽ tổ chức lại bộ máy làm việc



các cấp, bảo đảm công việc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, không còn tình trạng né tránh, không chịu trách nhiệm. Việc thành phố đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền còn tạo ra một làn gió mới, nguồn động lực khích lệ tinh thần chủ động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của các địa phương.

### **\* Bài 3: Tạo làn gió mới**

Từ khi TP. Hà Nội phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính tại các sở, ngành, quận, huyện đang tạo ra không khí thi đua phát kiến đổi mới sáng tạo trong cách quản lý nhà nước.

Có thể khẳng định, từ khi TP. Hà Nội phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính tại các sở, ngành, quận, huyện đang tạo ra không khí thi đua phát kiến đổi mới sáng tạo trong cách quản lý nhà nước. Nhiều mô hình phục vụ người dân được ra đời từ phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính.

### **“Cú đấm thép” trong cải cách hành chính**

Tại TP. Hà Nội, năm 2017, người dân từng bức xúc với cách làm của một công chức thuộc bộ phận “một cửa” phường Văn Miếu, quận Đống Đa khi để bà con đi lại nhiều lần, thậm chí phải “lót tay” mới xin được Giấy khai tử cho người thân quá cố.

Cách làm vô cảm, thiếu trách nhiệm của vị công chức trên phần nào phản ánh tình trạng cửa quyền hách dịch của đội ngũ công chức thực thi công vụ lúc bấy giờ tại Thủ đô. Nhưng nay, trái ngược với những điều trên, tại phường Nhật Tân (Tây Hồ) đã triển khai trả Giấy khai tử tại nhà công dân.

Chia sẻ điều này ông Nguyễn Hữu Tiến, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Nhật Tân thông tin, qua nắm bắt tâm lý tại mỗi gia đình, sau khi có người thân mất đều rất buồn đau và bận lo hậu sự. Xuất phát từ thực tế trên, phường thực hiện trả Giấy khai tử tại nhà.

“Việc trao Giấy khai tử tại nhà làm cán bộ công chức phường có phần vất vả hơn, do phải đi lại nhưng chúng tôi vẫn yêu cầu phải duy trì để thể hiện tinh thần trách nhiệm, tận tụy với dân, phục vụ dân”, ông Nguyễn Hữu Tiến nói.

Tại phường Nhật Tân, việc trả Giấy khai tử tại nhà không làm phát sinh biên chế mà nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, rút ngắn thời gian xử lý công việc, tạo môi trường thân thiện giữa cơ quan hành chính với người dân.

Sau khi nhận Giấy khai tử của người thân ngay tại ngôi nhà mình (số 56, ngõ 52, đường Tô Ngọc Vân, phường Nhật Tân), anh Lê Kiên xúc động cho biết, không ngờ chính quyền lại có việc làm ý nghĩa như vậy. Trong lúc tang gia bối rối nhưng được phường chia sẻ, thăm hỏi, trao Giấy khai tử, gia đình cảm thấy rất ấm lòng.

Đối với quận Hoàn Kiếm (TP. Hà Nội) trước đây khi công chức phường đang bận công việc khác, công dân đến chứng thực sao y bản chính các văn bằng có dấu, có thể sẽ nhận câu nói quen thuộc “sếp bận họp” không ký được, hẹn đến chiều.

Từ đầu năm 2022, quận Hoàn Kiếm triển khai mô hình “5 thủ tục hành chính không chờ”. Công dân có thể nhận kết quả ngay sau 5 - 10 phút gửi các hồ sơ, gồm: Thủ tục chứng thực

bản sao, Thủ tục chứng thực chữ ký, Thủ tục đăng ký kết hôn, Thủ tục đăng ký khai tử, Thủ tục trích lục bản sao đối với giấy khai sinh, khai tử, kết hôn.

Trực tiếp thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả cho công dân, chị Nguyễn Thị Linh, công chức Tư pháp - Hộ tịch Ủy ban nhân dân phường Hàng Gai (Hoàn Kiếm) chia sẻ, với “các thủ tục hành chính không chờ”, đòi hỏi công chức phải tập trung cho công việc chuyên môn hơn. Tại mỗi quầy làm thủ tục, phường đều dán thông báo cỡ lớn “thủ tục hành chính không chờ” để người dân biết và giám sát.

Nhờ hiệu quả, hiện nay, tại TP. Hà Nội nhiều phường, xã triển khai mô hình: Thủ tục hành chính không chờ. Ông Nguyễn Văn Định ở phường Hàng Mã nhận xét: Đây là sự cải cách thực sự vì người dân rất đáng ghi nhận và cần nhân rộng ra nhiều lĩnh vực khác.

Thực hiện đúng tinh thần, nguyên tắc chỉ đạo của thành phố trong phân cấp, ủy quyền: Cấp thành phố quản lý những lĩnh vực trọng yếu của thành phố; cấp huyện quản lý những nhiệm vụ gắn liền với đời sống dân sinh. Ngoài thực hiện phân cấp về đầu tư xây dựng cơ bản, các quận, huyện tập trung cải cách hành chính theo hướng thông minh.

Quận Long Biên đang tập trung cải cách hành chính dựa trên 3 trụ cột: Chuẩn hóa quy trình, đào tạo con người và ứng dụng công nghệ thông tin. Bộ phận “một cửa” của quận triển khai theo hướng thông minh, không còn văn bản giấy treo chi chít, cái mới đè lên cái cũ xô lệch trên tường vôi như trước. Tất cả văn bản, thủ tục liên quan được quận này lượng hóa ngắn gọn dễ hiểu và chuyển sang dữ liệu số, chỉ cần lệnh en-tơ là chuyển tải được xuống các phường.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Long Biên Nguyễn Mạnh Hà thông tin, quận xây dựng bộ phận “Một cửa” thành nơi thực hiện “hành chính xanh”, trên nguyên tắc: Hiện đại, hỗ trợ và sẻ chia. Người dân không còn nhận giấy hẹn thứ tự như trước mà được phát một thiết bị điện tử có chuông báo. Khi đến lượt, chuông sẽ rung và kêu tiếng bíp nhẹ để nhắc nhở.

Quá trình ngòai chờ, người dân có thể dùng điện thoại tra cứu hay xem các clip hướng dẫn cách khai báo thủ tục hành chính, nắm phần việc phải kê khai, đơn giá, thời gian nhận kết quả. Với cách làm như vậy, tại bộ phận “Một cửa” không phát sinh giấy lộn từ việc vứt bỏ giấy hẹn của người dân sau khi hoàn thành công việc như trước đây.

Đối với những người đã thực hiện thủ tục từ nhà, khi đến sẽ được “phân luồng xanh” sang một khu vực riêng ưu tiên, có nước mát phục vụ, chờ kết quả. Mô hình “một cửa” của quận được thành phố đang đánh giá cao về cách làm sáng tạo, thông minh.

### **Tự tin, chủ động giải quyết việc khó**

Ghi nhận tại Hà Nội việc phân cấp, ủy quyền còn đạt nhiều kết quả vượt bậc trong lĩnh vực đầu tư xây dựng hạ tầng, quản lý đất đai.

Tuyến đường vành đai 4 Vùng thủ đô, đi qua TP. Hà Nội có diện tích giải phóng mặt bằng khoảng 798,043ha đất nông nghiệp và thổ cư. Thành phố xác định khó khăn nhất trong triển khai dự án là giải phóng mặt bằng. Nhưng căn cứ vào Quyết định số 3558/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố về ủy quyền cho cấp huyện thành lập hội đồng định giá đất cụ

thê và quyết định giá đất cụ thể làm căn cứ thu hồi, bồi thường đất nên các địa phương chủ động triển khai.

Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức thông tin, với “lệnh bài” trong tay, huyện nhanh chóng, tự tin xác định giá đất nông nghiệp để áp giá bồi thường giải phóng mặt bằng. Huyện “về đích” sớm nhất so với các địa phương trong đền bù, giải phóng mặt bằng đất nông nghiệp tuyến đường trên.

Còn toàn thành phố đến cuối tháng 10/2023, các địa phương có tuyến đường đi qua đã phê duyệt và thu hồi đất được 717,8ha, đạt 90,70%. Việc giải phóng mặt bằng tuyến đường trên được Chính phủ đánh giá là điển hình về thời gian cũng như hiệu quả của việc phân cấp, ủy quyền ở TP. Hà Nội.

Hiệu quả từ phân cấp thấy rất rõ ở các huyện đang xây dựng đề án thành lập quận. Các địa phương này đang có nhu cầu đầu tư hạ tầng khung rất lớn, khi được phân cấp đầu tư sẽ nhanh chóng sử dụng nguồn ngân sách tự chủ để triển khai các tuyến đường, trường học...

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh Nguyễn Anh Dũng khẳng định, nhờ thành phố phân cấp, huyện chủ động các bước đầu tư nên nhanh chóng hoàn thành hạ tầng khung, đảm bảo tiêu chí thành quận.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm Đặng Thị Huyền cũng cho biết, nhiều vấn đề dân sinh bức xúc được huyện giải quyết. Từ năm 2022, khi được phân cấp, huyện xây dựng 3 trường trung học phổ thông to đẹp, cùng nhiều tuyến đường, đáp ứng nhu cầu của người dân. Nhờ các địa phương chủ động triển khai nên giải ngân vốn đầu tư công của thành phố đến ngày 15/11 được 30.133,7 tỷ đồng, đạt 64,2%, đáp ứng yêu cầu của Chính phủ.

#### **\* Bài 4: 'Rào cản' từ các quy định pháp luật**

TP. Hà Nội thu được nhiều kết quả trong phân cấp, ủy quyền, cải cách hành chính do đã đúc rút kinh nghiệm từ các nước tiên tiến cũng như cách làm bài bản.

Tuy nhiên, do thực hiện tiên phong về phân cấp, ủy quyền cùng với TP. Hà Nội là một siêu đô thị nên quy mô dân số đông, hạ tầng lại đang trong quá trình hoàn thiện, phát sinh nhiều vấn đề dân sinh bức xúc hơn các tỉnh, thành phố khác. Trong khi đó, những quy định của pháp luật chưa được điều chỉnh phù hợp, khiến một số công việc trong phân cấp, ủy quyền, cải cách hành chính của Thủ đô bị “bó”, khó triển khai ở cấp cơ sở.

#### **Chưa thông suốt quản lý một số lĩnh vực**

TP. Hà Nội đang hướng tới triển khai xây dựng thành phố thông minh. Tại đó, hệ thống điện, giao thông, chiếu sáng được ứng dụng công nghệ điều khiển từ xa, linh hoạt. Trong đó, hệ thống chiếu sáng công cộng là một trong những công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị quan trọng phục vụ mục đích công cộng, đòi hỏi phải ứng dụng công nghệ thông minh sớm và đồng bộ nhằm tạo diện mạo khang trang cho bộ mặt đô thị.

Từ hai năm nay, hệ thống chiếu sáng của TP. Hà Nội bị “cắt vụn” do phân cấp. Tức là hệ thống chiếu sáng ở những tuyến đường lớn có tên sẽ thuộc cấp thành phố quản lý; cấp quận

chịu trách nhiệm duy tu, duy trì, vận hành hệ thống chiếu sáng ngõ xóm, tuyến đường mới do quận, huyện làm chủ đầu tư.

Việc phân cấp này đem lại hiệu quả trong quá trình đầu tư, thay thế, duy trì. Bóng hổng, đường dây đứt cấp quận, huyện có thể triển khai thay thế ngay. Nhưng nhìn nhận dưới góc độ triển khai công việc, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên chiếu sáng đô thị thành phố Nguyễn Anh Tuấn lại đưa ra những bất cập.

TP. Hà Nội là đô thị có quy mô hệ thống chiếu sáng công lớn thứ hai cả nước, với tuyến chiếu sáng dài hơn 5.300km trên địa bàn 30 quận, huyện, hơn 212.000 bộ đèn các loại, hơn 2.700 tủ điều khiển chiếu sáng. Trong khi đó, theo yêu cầu kỹ thuật chuyên ngành, những thiết bị chiếu sáng kể trên phải được đặt dưới sự quản lý, điều hành của một trung tâm duy nhất ở cấp thành phố. Song khi phân cấp, các tuyến đường dây, tủ điều khiển phải bàn giao về phía quận, huyện. Cái khó ở chỗ, trước đây, một tủ có chức năng điều khiển ở hai tuyến phố, ngõ thuộc hai địa bàn khác nhau. Do yêu cầu của phân cấp, Công ty chiếu sáng của thành phố phải đi làm việc cực chẳng đã, bóc tách từng tuyến đường dây, tủ điều khiển bàn giao cho quận, huyện quản lý.

Khi bàn giao cũng chưa hết khó khăn. Do năng lực quản lý chiếu sáng khác nhau nên quận, huyện lại phải tìm đến Công ty chiếu sáng thành phố để ký hợp đồng quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng. Rõ ràng việc này gây tốn kém, phiền hà cho công tác quản lý. Hơn nữa, việc “chia nhỏ” hệ thống chiếu sáng ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng mạng lưới chiếu sáng thông minh của thành phố. Vì, không thể nếu mỗi quận, huyện trên địa bàn lại đầu tư, điều hành hệ thống chiếu sáng theo kiểu riêng của mình.

Tương tự, ở lĩnh vực thoát nước của thành phố đang gặp phải “tắc nghẽn” trong thực hiện phân cấp. Hệ thống thoát nước được ví như “mạch máu” của cơ thể sống, không thể tắc nghẽn ở khu vực nào. Hệ thống thoát nước được điều hành đảm bảo theo lưu vực, nguyên tắc từ chỗ cao chảy xuống chỗ thấp.

Khi TP. Hà Nội thực hiện phân cấp, hệ thống thoát nước ngõ, xóm được giao cho quận, huyện quản lý. Từ đây, quận huyện tổ chức đấu thầu quản lý vận hành thoát nước ngõ, xóm cho địa phương mình. Theo đó, nhiều doanh nghiệp tư nhân đã trúng thầu việc duy trì, đảm bảo hệ thống thoát nước ở quận, huyện.

Với phương châm “mạnh ai người nấy làm” theo tư duy “chiến thuật” riêng của từng doanh nghiệp, hệ thống thoát nước của thành phố bị vướng vào sự không đồng bộ trong vận hành.

Trao đổi về nội dung này, Phó Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên thoát nước Hà Nội Trịnh Ngọc Sơn nêu dẫn chứng, “cơ thể sống” sẽ hoạt động tốt khi cách “mạch máu” đều thông thoáng. Trường hợp một đường cống lớn thông thoáng, còn trong ngõ xóm bị ùn ứ bùn rác nước cũng sẽ không thể lưu thông được và ngược lại. Do đó, cần có “nhạc trưởng” cho việc nạo vét, điều hành hệ thống tiêu thoát nước của thành phố. Còn “năm cha, ba mẹ” như hiện nay sẽ có thể ảnh hưởng đến hiệu quả chống úng ngập trên địa bàn.

**Quy định còn chồng chéo, ngáng trở phân cấp, ủy quyền**

Qua tìm hiểu tại TP. Hà Nội, ở lĩnh vực thủy lợi, một số đơn vị không hoàn thành bàn giao được công trình thủy lợi theo phân cấp. Hay ở lĩnh vực quản lý rừng, lãnh đạo Ủy ban nhân dân một số huyện như Quốc Oai, Mỹ Đức và Sóc Sơn cũng chia sẻ, theo phân cấp, cấp huyện có trách nhiệm đầu tư, quản lý sau đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ bảo vệ, hỗ trợ trồng rừng sản xuất. Tuy nhiên, hiện còn một số hạng mục chưa thực hiện bàn giao xong theo phân cấp của thành phố.

Giám đốc Sở Y tế Trần Thị Nhị Hà thông tin, Sở được phân công ủy quyền 90/191 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước. Hiện nay, trang thiết bị kỹ thuật và phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, chưa kết nối, vận hành thống nhất trong toàn thành phố dẫn đến hiệu quả sử dụng còn chưa cao, hồ sơ nhận qua dịch vụ bưu chính công ích chưa nhiều...

Trước những dẫn chứng như vừa nêu, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội thừa nhận đang gặp phải một số vướng mắc trong quá trình phân cấp trên địa bàn. Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cho rằng, quyết định phân cấp là rất quan trọng nhưng phức tạp và khó.

Hệ thống pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của một số ngành, lĩnh vực còn chồng chéo, chưa phân định rõ giữa việc phân cấp của cấp tỉnh, thành phố cho cấp huyện. Cụ thể, đối với nhóm thủ tục hành chính ủy quyền do Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) chưa quy định rõ các cơ quan, đơn vị được ủy quyền; các luật chuyên ngành còn chưa thống nhất và quy định cụ thể thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện. Do “bó” từ các quy định pháp luật, hiện nay, thành phố mới chỉ ban hành 485/617 quy trình nội bộ; còn 132 chưa thủ tục chưa ban hành hành được, khiến cấp dưới khó thực hiện.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cũng cho biết, qua giám sát, thành phố nhận thấy, ý thức của một số cán bộ nhất là người đứng đầu chưa thực sự quan tâm đến thực hiện nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền; chưa chủ động nghiên cứu văn bản, vận dụng chính sách, còn tư tưởng ỷ lại trông chờ cấp trên “cầm tay chỉ việc” trong triển khai nhiệm vụ chuyên môn theo phân cấp; chưa quán triệt tinh thần trách nhiệm, quyền hạn của cấp chính quyền nào thì cấp đó phải làm.

Ở góc độ pháp lý, TS. Luật Đỗ Thị Phương, Giảng viên Học Viện Tài chính nêu, tại Điều 14 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, quy định: “...Cơ quan, tổ chức được ủy quyền phải thực hiện đúng nội dung và chịu trách nhiệm trước cơ quan hành chính nhà nước cấp trên về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được ủy quyền. Cơ quan, tổ chức nhận ủy quyền không được ủy quyền tiếp cho cơ quan, tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được cơ quan hành chính nhà nước cấp trên ủy quyền”.

Rõ ràng, việc phân cấp, ủy quyền, cải cách hành chính của TP. Hà Nội đang gặp những “rào cản” đến từ nguyên nhân khách quan và chủ quan, đòi hỏi được quan tâm, tháo gỡ trong thời gian tới.

**\* Bài cuối: Quyết tâm gỡ vướng**

TP. Hà Nội cần quyết tâm cao, nỗ lực lớn để tháo gỡ những 'điểm nghẽn' trong tiến trình thực hiện.

Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 5/5/2022 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, có nêu: TP. Hà Nội cần tập trung ưu tiên hoàn thiện thể chế phát triển Thủ đô toàn diện, đồng bộ đặc thù - vượt trội. Tăng cường phân cấp, phân quyền giải quyết công việc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Thủ đô, trọng tâm là các lĩnh vực đầu tư, tài chính, quy hoạch, đất đai, quản lý trật tự xây dựng, giao thông, môi trường, dân cư, tổ chức bộ máy, biên chế...

Trên cơ sở định hướng của Đảng, TP. Hà Nội càng có niềm tin để thực hiện phân cấp, ủy quyền trong giai đoạn tới, theo tinh thần "TP. Hà Nội vì cả nước". Khi mô hình thành công sẽ là điều kiện tốt để nhân rộng cho các địa phương trên toàn quốc. Tuy nhiên, TP. Hà Nội cần quyết tâm cao, nỗ lực lớn để tháo gỡ những "điểm nghẽn" trong tiến trình thực hiện.

**Rèn luyện cán bộ từ việc mới, việc khó**

Qua một năm triển khai phân cấp ủy quyền gắn với cải cách hành chính tại TP. Hà Nội, dù còn những bất cập nhưng về cơ bản là những kết quả vượt bậc. Khi phân cấp, ủy quyền bảo đảm công việc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, không còn tình trạng né tránh, không chịu trách nhiệm dẫn đến hiệu quả công việc của người dân doanh nghiệp được cấp chính quyền giải quyết nhanh, hiệu quả hơn.

Bằng chứng nhờ phân cấp, các địa phương chủ động triển khai nên từ năm 2021 đến nay, hàng trăm km đường, công trình dân sinh cấp huyện được đầu tư nâng cấp giúp tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố đạt kế hoạch giao của Chính phủ. Tính đến ngày 15/11, giải ngân vốn đầu tư công của thành phố là 30.133,7 tỷ đồng, đạt 64,2%.

Chỉ số cải cách hành chính của TP. Hà Nội có sự bứt phá ngoạn mục, vươn lên xếp vị trí thứ 3/63 tỉnh, thành phố năm 2022. Trong khi năm 2021, TP. Hà Nội ở vị trí thứ 10/63 so với cả nước.

Những kết quả đột phá bước đầu về phân cấp, ủy quyền của thành phố cho thấy, hướng đi, cách làm và công tác chỉ đạo thực hiện của TP. Hà Nội là hiệu quả, đúng và trúng nhiệm vụ quan trọng do Đảng và Chính phủ định hướng. Kết quả trên cũng là minh chứng sống động về năng lực lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, trước hết là vai trò của người đứng đầu Thành ủy Hà Nội trong nửa nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Qua ghi nhận thực tế, không chỉ người dân, doanh nghiệp bày tỏ sự hài lòng mà phía chính quyền cấp huyện cũng mong muốn trong thời gian tới, thành phố tiếp tục đẩy mạnh phân cấp.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Long Biên Vũ Xuân Trường bày tỏ đồng tình cao về việc thành phố phân cấp, ủy quyền cho cấp huyện, tạo sự chủ động hơn cho các địa phương trong đầu tư và quản lý sau đầu tư. Hiện, thành phố đang chỉ đạo các địa phương tập trung nguồn lực, trí lực để xây dựng đô thị thông minh, góp phần nâng cao đời sống của người dân.

Trong thời gian tới, ông Trường cho rằng thành phố cần tiếp tục phân cấp, ủy quyền cho các địa phương cả ở lĩnh vực công nghệ thông tin. Từ đó, giúp địa phương chuẩn bị tinh thần, nguồn lực để thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng địa phương thông minh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm Đặng Thị Huyền nhìn nhận, đầu tiên cũng ngỡ ngờ nhưng qua thực hiện phân cấp giúp cán bộ trưởng thành hơn, có nhiều kinh nghiệm giải quyết những việc mới, việc khó trước đây chưa từng đảm nhiệm. Huyện sẵn sàng nhận và thực hiện tốt các phần việc phân cấp trong thời gian tới.

Trên cơ sở kiến nghị phân cấp quản lý hồ Tây cho quận, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tây Hồ Nguyễn Thanh Tịnh khẳng định, sẽ dễ dàng thực hiện các ý tưởng phát huy giá trị du lịch, văn hóa của hồ hơn so với khi chưa phân cấp.

### **Bài học kinh nghiệm từ tư duy đổi mới**

Trên cơ sở tiếp thu và bổ sung những nội dung khuyết, thiếu, TP. Hà Nội có chủ trương tiếp tục đẩy mạnh phân cấp ủy quyền từ cấp thành phố xuống các sở, ngành đến quận huyện và phường xã theo đúng tinh thần của Trung ương và văn kiện Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ TP. Hà Nội: “Xây dựng quy định phân cấp mạnh mẽ hơn cho các quận, huyện, thị xã về quản lý kinh tế - xã hội gắn với phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi”.

Cho biết thêm nội dung này, Bí thư Thành ủy Hà Nội thông tin, sẽ tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa về phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính, làm sao để tạo điều kiện tốt nhất phát huy các nguồn lực phát triển và cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính. Thành phố sẽ đổi mới phương pháp, cách làm, xây dựng quy định phân cấp, ủy quyền đồng bộ trong mỗi ngành, lĩnh vực, chú trọng kết quả sản phẩm cụ thể.

Đi sâu vào mục tiêu vụ thể, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Hà Minh Hải thông tin, trong năm 2024, thành phố sẽ xem xét tiếp tục phân cấp 828 nhiệm vụ, trong đó 72 nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội, 746 nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân thành phố; cùng với phân cấp, ủy quyền 613 thủ tục hành chính cho cấp sở, huyện. Để triển khai tốt các nội dung trên, trên cơ sở đúc rút từ thực tiễn 2 năm qua, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Sở Nội vụ tiếp tục chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã rà soát lại bộ máy, vị trí việc làm của các đơn vị, xác định biên chế phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo thực hiện tinh giảm biên chế theo quy định.

Trên tinh thần làm việc quyết liệt, thành phố có Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 13/10/2023 về việc tăng cường trách nhiệm, tập trung xử lý các “điểm nghẽn” trong giải quyết thủ tục hành chính. TP. Hà Nội sẽ công khai cơ quan, đơn vị chậm trễ trong thực hiện thủ tục hành chính. Đồng thời yêu cầu người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về thực hiện phân cấp, thủ tục hành chính bị chậm, muộn.

Mặt khác, ông Hà Minh Hải nhấn mạnh, thành phố tăng cường hướng dẫn, giám sát, kiểm tra thực hiện việc phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính, tháo gỡ những “điểm nghẽn”, vướng mắc của các địa phương trong thực thi Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Kiến trúc... Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn của

đội ngũ cán bộ, công chức để thực hiện tốt phân cấp, ủy quyền. Thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành tập trung hoàn thiện nốt những bộ quy trình nội bộ còn thiếu trong thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền để cấp huyện có thể triển khai một cách dễ dàng, đồng bộ.

Theo PGS. TS. Nguyễn Quốc Sửu, Phó Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia, việc Hà Nội tiên phong mở đường trong việc phân cấp, ủy quyền sẽ không tránh khỏi những việc mới, việc khó. Đòi hỏi trong thời gian tới các cấp chính quyền thành phố cần đề cao vai trò của người đứng đầu với tinh thần: quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, đánh giá bằng sản phẩm cuối cùng. Trong đó, thành phố đẩy mạnh ủy quyền cho cấp huyện. Còn cấp phường là cơ quan hành chính của cấp huyện làm công tác dịch vụ..., không phân cấp cho cấp phường. Về nội dung này, TP. Hà Nội có thể tham khảo mô hình thể chế của Nhật Bản đang rất thành công với chính quyền địa phương 2 cấp.

Trong lần làm việc mới đây với Thành ủy Hà Nội, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh Nguyễn Xuân Thắng khẳng định, cách làm của TP. Hà Nội đem lại nhiều bài học ý nghĩa về cả lý luận và thực tiễn sâu sắc. Trong đó, bài học quan trọng nhất là tư duy đổi mới và quyết tâm chính trị trong hành động về phân cấp, ủy quyền gắn với cải cách hành chính để hướng tới xây dựng Thủ đô thông minh, giàu đẹp.

*Nguồn: TTXVN/vietnamplus.vn/bnews.vn*



## CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

\* Ngày 28/11/2023, theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

Trong đó, sửa đổi, bổ sung tên Điều và các Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 3 như sau:

### **Điều 3. kê khai, thu, nộp phí, lệ phí và quyết toán phí**

Người nộp phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí theo tháng, quý, năm hoặc theo từng lần phát sinh; nộp phí, lệ phí cho tổ chức thu hoặc Kho bạc Nhà nước bằng các hình thức: Nộp trực tiếp bằng tiền mặt hoặc thông qua tổ chức tín dụng, tổ chức dịch vụ và hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ tính chất, đặc điểm của từng khoản phí, lệ phí, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định cụ thể hình thức nộp, kỳ kê khai, nộp phí, lệ phí cho phù hợp.

Tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí thu được như sau:

Định kỳ hằng ngày; tuần hoặc tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu được vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách tại Kho bạc Nhà nước; tổ chức thu lệ phí phải gửi số tiền lệ phí thu được vào tài khoản lệ phí chờ nộp ngân sách hoặc nộp lệ phí vào tài khoản thu ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước.

Căn cứ số tiền phí, lệ phí thu được nhiều hay ít, nơi thu phí, lệ phí xa hay gần Kho bạc Nhà nước, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định định kỳ ngày; tuần hoặc tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu được trong kỳ vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách, tổ chức thu lệ phí phải gửi số tiền lệ phí đã thu được trong kỳ vào tài khoản lệ phí chờ nộp ngân sách hoặc tài khoản thu ngân sách nhà nước.

Tổ chức thu phí kê khai, nộp tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo tháng, quyết toán năm và tổ chức thu lệ phí kê khai, nộp lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo tháng theo quy định của Luật Quản lý thuế, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Tổ chức thu phí hải quan, lệ phí hàng hóa, hành lý, phương tiện vận tải quá cảnh, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thu phí, lệ phí thực hiện kê khai, thu, nộp phí, lệ phí theo quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện lập và cấp chứng từ thu phí, lệ phí theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hoá đơn, chứng

từ, Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/1/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

Ngoài ra, Nghị định này cũng sửa đổi Điều 1: Phạm vi điều chỉnh; sửa đổi, bổ sung Khoản 1 và Khoản 3 Điều 4; Sửa đổi, bổ sung các Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5 Điều 5; Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 6.

Đồng thời, bãi bỏ Điều 7 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 12/01/2024.

**\* Theo đề nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ ngày 27/11/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2023/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ.**

Nghị định nêu rõ, Thanh tra Chính phủ là cơ quan ngang Bộ của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi cả nước; thực hiện hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

Nghị định nêu rõ, cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ gồm 19 đơn vị: 1. Vụ Pháp chế; 2. Vụ Tổ chức cán bộ; 3. Vụ Hợp tác quốc tế; 4. Vụ Kế hoạch - Tổng hợp; 5. Văn phòng; 6. Vụ Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối kinh tế ngành (Vụ I); 7. Vụ Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối nội chính và kinh tế tổng hợp (Vụ II); 8. Vụ Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối văn hóa, xã hội (Vụ III); 9. Cục Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực 1 (Cục I); 10. Cục Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực 2 (Cục II); 11. Cục Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực 3 (Cục III); 12. Cục Phòng, Chống tham nhũng, tiêu cực (Cục IV - Theo quy định tại Nghị định số 50/2018/NĐ-CP là Cục Phòng, Chống tham nhũng); 13. Cục Giám sát, Thẩm định và Xử lý sau thanh tra (Cục V- Theo quy định tại Nghị định số 50/2018/NĐ-CP là Vụ Giám sát, Thẩm định và Xử lý sau thanh tra); 14. Ban Tiếp công dân trung ương; 15. Viện Chiến lược và Khoa học thanh tra; 16. Báo Thanh tra; 17. Tạp chí Thanh tra; 18. Trường Cán bộ Thanh tra; 19. Trung tâm Thông tin.

Trong đó, các đơn vị quy định từ 1 - 14 là các tổ chức hành chính, giúp Tổng Thanh tra Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các đơn vị từ 15 - 19 là các đơn vị sự nghiệp công lập, phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.

Ban Tiếp công dân trung ương có bộ phận thường trực tại Trụ sở Tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2023.

**\* Ngày 24/11/2023, Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang ký ban hành Quyết định số 1488/QĐ-TTg phê duyệt “Kế hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2030”.**

Mục tiêu chung nhằm phát triển chuẩn đo lường quốc gia theo hướng hiện đại, đạt trình độ các nước tiên tiến trong khu vực nhằm đáp ứng các yêu cầu quản lý nhà nước về đo lường

trong giai đoạn mới, đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu, góp phần thúc đẩy, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Giai đoạn 2024 - 2025 phân đầu duy trì, bảo quản và sử dụng 48 chuẩn đo lường quốc gia của 29 đại lượng đã được phê duyệt theo Quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 1361/QĐ-TTg ngày 08/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ; đầu tư phát triển mới, bổ sung 08 chuẩn đo lường của 07 đại lượng.

Giai đoạn 2026 - 2030, duy trì, bảo quản và sử dụng các chuẩn đo lường quốc gia của các đại lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đầu tư nâng cấp mở rộng phạm vi đo, nâng cao trình độ 09 chuẩn đo lường quốc gia của 08 đại lượng đã được phê duyệt; đầu tư phát triển mới, bổ sung 36 chuẩn đo lường của 23 đại lượng.

Để đạt được các mục tiêu trên, Kế hoạch đặt ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như: Tập trung, ưu tiên nguồn lực triển khai, phát triển các chuẩn đo lường quốc gia được phê duyệt; đào tạo cán bộ; duy trì, bảo quản và sử dụng chuẩn đo lường quốc gia; hợp tác quốc tế.

Cùng với đó là phát triển chuẩn đo lường quốc gia đáp ứng các yêu cầu sau:

Sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, phù hợp với điều kiện duy trì, bảo quản, sử dụng tại Việt Nam; bảo đảm trình độ chuẩn tương đương với trình độ chuẩn của các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN.

Đạt độ chính xác và phạm vi đo cần thiết tương đương với đặc tính kỹ thuật đo lường của chuẩn đầu (primary standards) hoặc chuẩn thứ (secondary standards), giữ vai trò là chuẩn đo lường quốc gia cho từng lĩnh vực đo tương ứng, bảo đảm tính liên kết của chuẩn tới Hệ đơn vị đo quốc tế (SI), đảm bảo thời hạn hoàn thành.

Đồng bộ giữa chuẩn đo lường quốc gia được trang bị với thiết bị sao truyền, thiết bị phụ trợ, bảo đảm chuẩn đo lường quốc gia được dẫn xuất đến chuẩn chính đang sử dụng trong các ngành kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đảm bảo thời hạn hoàn thành.

**\* Ngày 24/11/2023, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1487/QĐ-TTg ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.**

6 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông gồm: 1. Trung tâm Internet Việt Nam. 2. Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia. 3. Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia (được đổi tên từ Viện Công nghệ phần mềm và nội dung số Việt Nam). 4. Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam. 5. Trường Cao đẳng Thông tin và Truyền thông. 6. Nhà Xuất bản Thông tin và Truyền thông.

Quyết định số 1487/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/11/2023. Thay thế Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

**\* Ngày 23/11/2023, Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái ký Quyết định 1474/QĐ-TTg ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.**

Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp gồm: 1. Nhóm dịch vụ tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động theo quy định tại Điều 54 Luật Việc làm: Dịch vụ tư vấn; Dịch vụ giới thiệu việc làm. 2. Nhóm dịch vụ giải quyết hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động: Dịch vụ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động; Dịch vụ trả kết quả hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động. 3. Nhóm dịch vụ giải quyết trợ cấp thất nghiệp: Dịch vụ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp; Dịch vụ thông báo về việc tìm kiếm việc làm; Dịch vụ tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp; Dịch vụ tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp; Dịch vụ chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp; Dịch vụ chuyển và tiếp nhận chuyên nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp. 4. Dịch vụ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề.

Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho phù hợp.

**\* Ngày 23/11/2023, Thay mặt Thủ tướng, Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang ký Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 6/3/2018 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.**

Quyết định này sửa đổi điều kiện, số lượng lựa chọn, công nhận người có uy tín.

Theo Quyết định, mỗi thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hoặc thôn của xã, phường, thị trấn (xã) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được lựa chọn, công nhận 01 người có uy tín.

Trường hợp thôn thành lập mới do sáp nhập các thôn kể từ ngày Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành (ngày 15/1/2024), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định số lượng người có uy tín được lựa chọn, công nhận nhưng không quá tổng số lượng thôn được sáp nhập.

Về chế độ, chính sách đối với người có uy tín, Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg sửa đổi điểm a, b, c Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg quy định về hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần như sau: a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (tỉnh) do địa phương lựa chọn. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần và không quá 02 lần/năm; b) Người có uy tín ốm đau đi điều trị bệnh, có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được thăm hỏi, hỗ trợ không quá 01 lần/người/năm. Mức chi tối đa trị giá: 3.000.000 đồng/người/năm khi điều trị bệnh tại các cơ sở tuyến Trung ương và tương đương;

1.500.000 đồng/người/năm khi điều trị tại các cơ sở tuyến tỉnh và tương đương; 800.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở tuyến huyện và tương đương; 500.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở tuyến xã và tương đương; c) Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn đột xuất do sự cố, thiên tai, hỏa hoạn được chính quyền cấp xã nơi cư trú xác nhận. Mức chi tối đa trị giá 2.000.000 đồng/hộ gia đình/năm;

Đồng thời, Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg cũng bổ sung thêm Khoản 5 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg. Cụ thể, khi Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Ủy ban Dân tộc đi thăm, làm việc tại các địa phương: Người có uy tín trên địa bàn được thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà trị giá không quá 500.000 đồng/người/lần/năm; thăm hỏi, hỗ trợ trị giá không quá 2.000.000 đồng/trường hợp/lần/năm khi người có uy tín ốm đau, chết hoặc hộ gia đình người có uy tín gặp rủi ro đột xuất do sự cố, thiên tai, hỏa hoạn.

**\* Ngày 17/11/2023, Bộ trưởng Bộ Công an ký ban hành Thông tư số 66/2023/TT-BCA sửa đổi, bổ sung Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; Thông tư số 56/2021/TT-BCA quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú; Thông tư số 57/2021/TT-BCA quy định về quy trình đăng ký cư trú.**

Thông tư này sửa đổi Điều 3 tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và thông báo kết quả giải quyết thủ tục về cư trú của Thông tư số 55/2021/TT-BCA quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.

Theo đó, việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký cư trú được thực hiện dưới hình thức trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công, ứng dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú thì người yêu cầu đăng ký cư trú có thể nộp bản sao giấy tờ, tài liệu được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ được cấp từ sổ gốc (bản sao) hoặc bản quét, bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ, tài liệu để đối chiếu.

Trường hợp người yêu cầu đăng ký cư trú nộp bản quét hoặc bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ để đối chiếu thì người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu bản quét, bản chụp với bản chính và ký xác nhận, không được yêu cầu nộp bản sao giấy tờ đó.

Trường hợp thực hiện đăng ký cư trú trực tuyến, người yêu cầu đăng ký cư trú khai báo thông tin theo biểu mẫu điện tử được cung cấp sẵn, đăng tải bản quét hoặc bản chụp giấy tờ, tài liệu hợp lệ (không bắt buộc phải công chứng, chứng thực, ký số hoặc xác thực bằng hình thức khác) hoặc dẫn nguồn tài liệu từ Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân; nộp lệ phí thông qua chức năng thanh toán trực tuyến hoặc bằng cách thức khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi hoàn tất việc nộp hồ sơ, người có yêu cầu đăng ký cư trú trực tuyến được cấp 01 mã số hồ sơ thủ tục hành chính để theo dõi, tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ hoặc nhận thông tin để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ khi có yêu cầu của cơ quan đăng ký cư trú.

Trường hợp công dân đăng tải bản quét, bản chụp giấy tờ, tài liệu mà không được ký số hoặc xác thực bằng hình thức khác thì khi cơ quan đăng ký cư trú tiến hành kiểm tra, xác minh để giải quyết thủ tục về cư trú; công dân có trách nhiệm xuất trình giấy tờ, tài liệu đã

đăng tải để cơ quan đăng ký cư trú kiểm tra, đối chiếu và ghi nhận tính chính xác vào biên bản xác minh. Cơ quan đăng ký cư trú không yêu cầu công dân nộp để lưu giữ giấy tờ đó.

Bản quét hoặc bản chụp giấy tờ bằng thiết bị điện tử từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung; đã được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt theo quy định nếu là giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự.

Trường hợp thông tin giấy tờ chứng minh điều kiện đăng ký cư trú đã được chia sẻ và khai thác từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì cơ quan đăng ký cư trú không được yêu cầu công dân nộp, xuất trình giấy tờ đó để giải quyết đăng ký cư trú.

Việc thông báo về kết quả giải quyết thủ tục về cư trú được thực hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, tin nhắn SMS.

Cơ quan đăng ký cư trú có quyền từ chối giải quyết thủ tục về cư trú và không hoàn trả lại lệ phí đối với trường hợp đã nộp lệ phí nếu phát hiện thông tin công dân kê khai không đúng sự thật hoặc giấy tờ, tài liệu công dân đã cung cấp để thực hiện thủ tục về cư trú bị tẩy xóa, sửa chữa, làm giả.

Bên cạnh đó, Thông tư này cũng sửa đổi Khoản 2 Điều 4 thông tin phản ánh về cư trú của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức được tiếp nhận thông qua các hình thức dưới đây: a) Trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú; b) Điện thoại, đường dây nóng do cơ quan đăng ký cư trú thông báo hoặc niêm yết; c) Hòm thư góp ý, hộp thư điện tử do cơ quan đăng ký cư trú thông báo hoặc niêm yết; d) Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, trang thông tin điện tử của Công an các đơn vị, địa phương; đ) Qua ứng dụng VNeID và các phương tiện thông tin đại chúng."

Thông tư này cũng sửa đổi Khoản 3 và bổ sung Khoản 4, Khoản 5 vào Điều 9 đăng ký thường trú có yếu tố nước ngoài của Thông tư số 55/2021/TT-BCA:

1. Người nước ngoài được nhập quốc tịch Việt Nam khi đăng ký thường trú lần đầu phải có Quyết định của Chủ tịch nước về việc cho nhập quốc tịch Việt Nam.

2. Người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhập cảnh bằng hộ chiếu Việt Nam thì trong hồ sơ đăng ký thường trú phải có hộ chiếu Việt Nam mà người đó đã sử dụng để nhập cảnh Việt Nam lần gần nhất.

3. Người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam lần gần nhất bằng hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế do nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc sử dụng hộ chiếu Việt Nam nhưng bị mất, hết hạn thì trong hồ sơ đăng ký thường trú phải có giấy tờ, tài liệu chứng minh có quốc tịch Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam về quốc tịch và xuất trình các giấy tờ dùng để nhập cảnh vào Việt Nam khi đăng ký thường trú để được cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Bộ Công an xem xét, cấp văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú.

4. Cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm chuyển đề nghị cấp văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú đến cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi công dân đề nghị đăng ký thường trú (kèm hồ sơ đề nghị đăng ký thường trú)

để kiểm tra, xác minh và đề nghị cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Bộ Công an xem xét cấp văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú.

Cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Bộ Công an có trách nhiệm xem xét, trả lời bằng văn bản theo đề nghị của cơ quan đăng ký cư trú.

5. Cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thông báo cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã được giải quyết đăng ký thường trú biết về việc hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp không được tiếp tục sử dụng để xuất, nhập cảnh Việt Nam và nộp lại các giấy tờ có giá trị xuất, nhập cảnh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp cho cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thu hồi, hủy bỏ giá trị sử dụng.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2024.

**\* Ngày 16/11/2023, Bộ trưởng Bộ Công Thương ký ban hành Thông tư số 24/2023/TT-BCT quy định về quản lý, thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của Bộ Công Thương.**

Thông tư quy định, các nhiệm vụ bảo vệ môi trường nhằm tổ chức và thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương bao gồm các nội dung chủ yếu sau: Nhiệm vụ bảo vệ môi trường; Nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thông tư quy định, trong Quý I hàng năm, căn cứ vào yêu cầu quản lý, chiến lược, quy hoạch, chương trình mục tiêu, kế hoạch bảo vệ môi trường, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu của quốc gia và của ngành, cơ quan quản lý nhiệm vụ trình Bộ Công Thương ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị đăng ký nhiệm vụ cho năm tiếp theo.

Cơ quan quản lý nhiệm vụ tổng hợp danh mục nhiệm vụ, rà soát, lựa chọn các nhiệm vụ đáp ứng điều kiện về sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương thành lập Hội đồng tư vấn xét chọn nhiệm vụ.

Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp chủ trì, phối hợp với Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững hoàn thiện kế hoạch bảo vệ môi trường, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ Công Thương, tổng hợp trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch, danh mục nhiệm vụ của Bộ Công Thương và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, cơ quan quản lý nhiệm vụ phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện rà soát, điều chỉnh kế hoạch, đề cương, dự toán thực hiện nhiệm vụ và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quyết định phê duyệt nhiệm vụ của năm kế hoạch. Việc phê duyệt được thực hiện trong tháng 12 của năm trước năm kế hoạch.

Căn cứ quyết định của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường cho Bộ Công Thương; Căn cứ quyết định của Bộ Công Thương phê duyệt nhiệm vụ của năm kế hoạch, Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt và giao dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường cho các đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ trong năm kế hoạch có trách nhiệm hoàn thiện thuyết minh đề cương và ký hợp đồng thực hiện. Cơ quan chủ trì thực hiện có trách nhiệm gửi báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhiệm vụ.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 05/01/2024 và thay thế Thông tư số 23/2018/TT-BCT ngày 28/8/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường ngành Công Thương.

**\* Ngày 20/11/2023, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký ban hành Thông tư số 12/2023/TT-BXD quy định về phân cấp tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên.**

Thông tư này quy định việc phân cấp thực hiện trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên; áp dụng đối với các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên.

Theo Thông tư quy định, cơ quan phân cấp là Bộ Xây dựng, cơ quan được phân cấp là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Đảm bảo hiệu quả công tác lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên theo yêu cầu quản lý, phát triển của từng địa phương.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện toàn bộ trách nhiệm của Bộ Xây dựng trong tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên theo quy định pháp luật.

Thông tư nêu rõ, phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên; thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của cơ quan tổ chức lập quy hoạch theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009.

Đồng thời, tổ chức lấy ý kiến các Bộ; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và địa phương; cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan trong quá trình lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên.

Lập và cân đối kế hoạch kinh phí hàng năm đối với việc lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên theo quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên đảm bảo trình tự, nội dung, chất lượng hồ sơ theo đúng quy định pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.



Bộ Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên; tổng hợp các nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung đô thị mới được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập theo quy định phân cấp tại Thông tư này; báo cáo trong nội dung tổng kết công tác năm của ngành Xây dựng.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/01/2024.

**\* Ngày 28/11/2023, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký ban hành Thông tư số 22/2023/TT-BGDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương giáo viên trường dự bị đại học.**

Theo đó, Thông tư này áp dụng đối với giáo viên giảng dạy trong các trường dự bị đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên (gọi chung là giáo viên dự bị đại học).

Chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học bao gồm: 1. Giáo viên dự bị đại học hạng III - Mã số: V.07.07.19. 2. Giáo viên dự bị đại học hạng II - Mã số: V.07.07.18. 3. Giáo viên dự bị đại học hạng I - Mã số: V.07.07.17.

Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên dự bị đại học quy định tại Thông tư này phải căn cứ vào vị trí việc làm đang đảm nhận và bảo đảm đạt các tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp quy định.

Khi bổ nhiệm từ chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ vào chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học tương ứng không được kết hợp nâng bậc lương hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Không căn cứ vào trình độ được đào tạo để bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn hạng chức danh nghề nghiệp đã trúng tuyển đối với giáo viên dự bị đại học mới được tuyển dụng.

Viên chức được bổ nhiệm vào các chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học quy định tại Thông tư này được áp dụng bảng lương tương ứng ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể như sau: Chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học hạng III (mã số V.07.07.19) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98; Chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học hạng II (mã số V.07.07.18) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2 (nhóm A2.2), từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38; Chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học hạng I (mã số V.07.07.17) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2 (nhóm A2.1), từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78.

Việc xếp lương khi bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2007/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức và theo quy định hiện hành của pháp luật. Khi thực hiện chính sách tiền lương mới, việc xếp sang lương mới thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2024.

**\* Ngày 20/11/2023, Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký ban hành Thông tư số 14/2023/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.**

Theo đó, Thông tư quy định đối tượng áp dụng là tổ chức tín dụng phi ngân hàng bao gồm công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính; tổ chức, cá nhân có liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

Thông tư nêu rõ, hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đáp ứng các yêu cầu sau: a) Yêu cầu về hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng; b) Phù hợp với quy mô, điều kiện và mức độ phức tạp trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng phi ngân hàng; c) Có đủ nguồn lực về tài chính, con người, công nghệ thông tin để đảm bảo hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ; d) Xây dựng, duy trì văn hóa kiểm soát, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

Tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải có các quy định nội bộ theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, trong đó phải đảm bảo: Phù hợp với quy định tại Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên ban hành quy định về tổ chức, quản trị và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng, trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, chủ sở hữu; Ban kiểm soát ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) ban hành các quy chế, quy trình, thủ tục tác nghiệp (sau đây gọi là quy trình nội bộ); Được đánh giá định kỳ theo quy định tại Thông tư này và quy định của tổ chức tín dụng phi ngân hàng về tính thích hợp, tuân thủ quy định của pháp luật và sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết).

Hệ thống kiểm soát nội bộ phải có 03 tuyến bảo vệ độc lập như sau: a) Tuyến bảo vệ thứ nhất có chức năng nhận dạng, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro do các bộ phận sau thực hiện: Các bộ phận kinh doanh (bao gồm cả bộ phận phát triển sản phẩm), các bộ phận có chức năng tạo ra doanh thu khác; các bộ phận có chức năng thực hiện các quyết định có rủi ro; Các bộ phận có chức năng phân bổ hạn mức rủi ro, kiểm soát rủi ro, giảm thiểu rủi ro (thuộc bộ phận kinh doanh hoặc bộ phận độc lập) đối với từng loại hình giao dịch, hoạt động kinh doanh; Bộ phận nhân sự, bộ phận kế toán; b) Tuyến bảo vệ thứ hai có chức năng xây dựng các nội dung liên quan đến quản lý rủi ro, quy định nội bộ về quản trị rủi ro, theo dõi rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật do các bộ phận sau đây thực hiện: Bộ phận tuân thủ quy định tại Điều 16 Thông tư này; Bộ phận quản lý rủi ro quy định tại Điều 18 Thông tư này; c) Tuyến bảo vệ thứ ba có chức năng kiểm toán nội bộ do bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và Thông tư này.

Ý kiến thảo luận và kết luận về hệ thống kiểm soát nội bộ trong cuộc họp của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Ủy ban quản lý rủi ro, Ủy ban nhân sự phải được lập thành biên bản, trong đó nêu rõ ý kiến thống nhất, không thống nhất của từng thành viên.

Việc đánh giá độc lập đối với hệ thống kiểm soát nội bộ được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Tổ chức tín dụng phi ngân hàng có quy định nội bộ về việc quản lý, lưu trữ các hồ sơ, tài liệu về hệ thống kiểm soát nội bộ.

Việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu về hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật; lưu trữ đầy đủ để cung cấp theo yêu cầu của kiểm toán nội bộ, tổ chức kiểm toán độc lập, cơ quan có thẩm quyền trong quá trình kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập, kiểm tra, thanh tra, giám sát.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/10/2024.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Bộ Chính trị:

Quyết định số 1007-QĐ/NSTW ngày 11/10/2023 của Bộ Chính trị phân công, bổ nhiệm ông Phan Chí Hiếu, Chủ tịch Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam kiêm giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

### \* Ban Bí thư Trung ương Đảng:

Quyết định số 1029-QĐNS/TW ngày 10/11/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với đồng chí Võ Ngọc Kiên, Tỉnh ủy viên, Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Quyết định của Ban Bí thư chuẩn y ông Đỗ Hoàng Minh, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam giữ chức vụ Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Bến Tre, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ định Đại tá Đoàn Minh Trung, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh Bến Tre tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bến Tre, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định số 1038-QĐNS/TW ngày 15/11/2023 của Ban Bí thư Trung ương chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với 3 cán bộ, gồm: Bà Nguyễn Thị Loan, Bí thư Huyện ủy Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Ông Nguyễn Thành Minh, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên; Ông Trần Văn Hậu, Chánh Thanh tra tỉnh Thái Nguyên.

Ban Bí thư quyết định điều động Thiếu tướng Vũ Hồng Văn, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Cục trưởng Cục An ninh chính trị nội bộ, Bộ Công an đến công tác tại Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII đã bầu bổ sung 3 thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương, trong đó có thiếu tướng Vũ Hồng Văn.

Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định ông Trần Huy Đức, Chánh án Tòa án Nhân dân tỉnh Phú Yên được chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Yên, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

### \* Thủ tướng Chính phủ:

**Thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng:**

Ngày 22/11/2023, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1447/QĐ-TTg thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

Cụ thể, thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng (Ban Chỉ đạo), thực hiện chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ

nghiên cứu, chỉ đạo và phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành trong thực hiện các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng.

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo gồm: Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên (Phó Trưởng ban Thường trực); Chủ tịch Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp Nguyễn Hoàng Anh.

Các Ủy viên gồm: Thứ trưởng Bộ Công Thương (phụ trách lĩnh vực năng lượng) (Ủy viên Thường trực); lãnh đạo Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Ngoại giao, Xây dựng, Tư pháp, Công an, Quốc phòng; lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; lãnh đạo Văn phòng Chính phủ.

Mời 01 lãnh đạo Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng trên địa bàn, hoặc có công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng đi qua.

Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Chủ tịch Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Tùy theo tình hình thực tế, Trưởng ban Ban Chỉ đạo có thể mời thêm Lãnh đạo của một số Bộ, ngành, cơ quan tham gia làm Ủy viên Ban Chỉ đạo hoặc yêu cầu Lãnh đạo Bộ, ngành, cơ quan, địa phương dự họp và báo cáo những vấn đề cần thiết.

**\* TP. Hà Nội:**

Ông Trần Đức Hoạt, thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, thôi giữ chức Bí thư Quận ủy Nam Từ Liêm, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được điều động, phân công, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Thanh tra thành phố.

**\* Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu:**

Thượng tá Võ Tài Quốc, Trưởng Công an huyện Đất Đỏ được điều động giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy.

*Nguồn: baochinhphu.vn*